

Thạch-Lam
TRONG TỰ LỰC VĂN ĐOÀN



PHƯỢNG
GIANG
Xuất bản

Table of Contents

[Nắng Trong Vườn](#)
[Bên kia sông](#)
[Cuốn sách bỏ quên](#)
[Người đằm](#)
[Đêm sáng trăng](#)
[Đứa con](#)
[Trong bóng tối buổi chiều](#)
[Bóng Người Xưa](#)
[Hai đứa trẻ](#)
[Buổi Sớm](#)
[Tiếng Sáo](#)
[Bắt Đầu](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Nắng Trong Vườn

Gần hết mùa hè năm... tôi không rời bỏ Hà Nội một cách đột nhiên. Buổi sớm kia, khi trở dậy trong căn phòng nhà trọ, tôi thấy ánh nắng rực rỡ xuyên qua các khe lá đến nhảy múa trên mặt tường. Trời trong và gió mát quá, khiến tôi chợt nhớ đến cánh đồng, ruộng ở chỗ ông Ba ở mà đã lâu năm tôi chưa về thăm.

Một vài bộ quần áo với mấy quyển sách đem theo, tôi hớn hờ ra ga, sung sướng được xa lánh cái náo nhiệt của thành phố, và nhất là được quên những bài học khô khan và vô ích ở nhà trường.

Tất cả tâm hồn tôi nảy nở dưới cơn gió từ quảng không đưa lại. Trên tàu, tôi mãi mê ngắm dãy đồi núi xanh xanh ở tận chân trời; chỗ tôi sắp đến cũng có những đồi núi như thế. Ông Ba, bạn thân với cha tôi hồi trước, có một cái đồn điền rộng, trồng toàn sắn và trè. Hồi nhỏ, tôi đã nhiều lần đến chơi nhà ông, nhưng từ khi ra học Hà Nội, tôi không có dịp về nữa.

Xuống ga, một cái ga nhỏ gần tỉnh P., không có ai ra đón tôi cả. Tôi biết trước, vì khi đi tôi cũng không gửi giấy báo cho ông Ba biết. Tôi muốn đến một cách bất thành hình.

Chiếc cặp cặp ở nhác, tôi thong thả theo con sông Cống, chạy khuất khúc lên giữa các đồi. Một cái cầu gỗ mong manh bắc qua sông. Hai rặng thông từ trên đỉnh đồi chạy xuôi xuống tận gần bờ, giữa luồng gió thoáng, và cái tiếng rì rào như nhớ nhung của lá thông trái gió nhắc tôi nghĩ đến những cảnh rộng rãi bao la.

Buổi chiều rất êm ả. Về phía tây, mây trời rực rỡ những màu sáng lạn và ánh nắng chiều loàng một khúc sông, trông như một giải vàng nổi lên giữa đồi ruộng đã bắt đầu tím lại. Một đàn chim đi ăn về vút bay qua ngang đầu, tiếng cánh vỗ rào rào như trận mưa; tôi ngừng lên nhìn theo đến khi cái vết đen linh động của đàn chim lặn hẳn với chân mây.

Tôi theo con đường nhỏ ở ven đồi, qua hai dãy phố, một cái chợ nhỏ, rồi rẽ về bên phải. Nhà ông Ba ở ngay chân đồi, trông xuống chợ, một cái nhà gạch cũ, tường phủ rêu xanh. Tôi không lưỡng lự, bước đến đây công vào.

Qua cửa, lên mấy bậc vườn trè, tôi gặp ngay hai ông bà đang ngồi hóng mát ở giữa sân. Ông Ba thấy tôi reo to:

- A, cậu Bình đã lên. Từ lúc gửi giấy về, chúng tôi mong cậu mãi.

Bà Ba cũng ân cần hỏi:

- Sao cậu không đánh giầy thép lên cho biết trước để ra đón?

Tôi ngả mũ chào, đáp lại lời hỏi thăm vồn vã của bà Ba, bà lạ bạn thân với mẹ tôi, hỏi mẹ tôi còn buôn bán ở trên này.

Ông Ba là một người nhà quê đứng tuổi và khỏe mạnh. Trông khe áo cánh hở ngực, tôi thấy người ông nở nang, da xám và hồng hào, nước da của những người làm lụng ở ngoài trời và ánh nắng.

Ông đứng dậy nắm tay tôi, đẩy một đứa bé con lại gần, bảo:

- Đây, cậu Bình đây, con chào đi.

Rồi quay lại phía tôi, ông cười nói:

- Nó cứ nhắc đến cậu luôn và cứ đòi lên Hà Nội.

Tôi xoa đầu cậu bé xinh xắn, độ lên bảy, tám tuổi. Song, ông Ba rủ tôi đi xem vườn và phố chợ.

Nhà ông chung quanh là vườn cải, từng đợt cao, thấp lên đến đỉnh đồi. Hai bên giếng toàn tre và sắn. Giữa có một lối đi, xếp từng bậc đá, những hòn đá màu xám tím, chơn chu và từng chỗ có rêu xanh bám phủ đầy. Thịnh thoảng, một cây bứa tươi tốt mọc ở bên, những cành thấp xiên ngang ra khiến chúng tôi phải cúi mình chui qua.

Xuống đến chân đồi, tôi bỗng nghe thấy tiếng cười nói trong cây lá, và qua mấy rặng tre, tôi thấy thoáng có bóng người. Ông Ba nhìn tôi bảo:

- Hai em đây, cậu còn nhớ không?

Tôi gật đầu yên lặng tuy không có hình ảnh nào nổi lên trong trí nhớ cả.

Phố chợ ở ngay đầu cầu. Con sông Cống uốn éo trong dãy đồi, khuất đi, rồi lại loáng loáng đằng xa, chạy giữa những giải ruộng eo hẹp. Bấy giờ sương đã xuống, dãy núi ở chân trời đã bị che lấp. Chúng tôi dạo qua một lượt ở phố, hay dãy nhà lá nhỏ bé, những ngán nấp và sạch sẽ, trông rất vui mắt.

Sẩm tối, ông Ba cùng tôi về, một mâm cỗ đầy đã thấy bày trên chiếc bàn ở giữa sân, bà Ba đang chạy loăng quăng sửa soạn các thức ăn. Thấy tôi, bà vội vã mời:

- Cậu về ăn cơm. Có bữa ăn xoàng, xin cậu ăn thực bụng nhé.

Tôi mỉm cười, rồi ngồi vào bàn, tuy trong người mệt mỏi và không thấy đói mà cũng phải cố ăn để vui lòng bà chủ. Ông Ba thì vui vẻ lắm, như rất thích được có người đến chơi, nhất người ấy lại là tôi. Ông uống từng chén rượu lớn, cười nói vang lên. Bà Ba ngồi yên lặng bên cạnh, luôn luôn gấp thức ăn vào bát, ép tôi ăn. Bà cũng hình như vui vẻ lắm vì thấy chồng vui vẻ.

Tôi đưa mắt nhìn vào trong nhà rồi hỏi:

- Thưa bác, các em đâu, bác không bảo ra ăn cơm một thể.

Bà Ba đáp:

- Cậu cứ ăn đi. Các em nó đã ăn cơm cả rồi.

Ngừng một lát, bà mỉm cười nói thêm:

- Chúng nó thẹn không dám ra.

Ông Ca cười to, đáp:

- Ô, cậu Bình đấy, chứ ai đâu mà thẹn. Chúng nó không nhớ lúc bé vẫn bám theo cậu ấy xin quà à?

Tôi cố nhớ lại buổi cuối cùng lên chơi đây, đã lâu lắm. Hình như độ ấy có hai cô gái bé con để chõm và mới cắp sách đi học.

Tôi không thể ngờ được lại là hai cô thiếu nữ mà tôi mới thoáng trông thấy ở trong vườn.

Bữa cơm xong, ông Ba bắc ghế ra ngoài sân cùng tôi ngồi nói chuyện. Ngọn đèn dầu có cái chao lụa xanh xinh xắn - chắc hẳn là một công trình của hai cô thiếu nữ - để trên chiếc bàn con, chiếu ra một vùng ánh sáng, làm nổi trắng mấy gốc tre cần cỗi. Chiều đã tối hẳn, trên trời cao, hàng ngàn ngôi sao thi nhau lấp lánh qua không khí trong và mát. Đêm của vùng đồi bao bọc lấy tôi, đầy những hương thơm lạ theo cơn gió từ đâu đưa lại. Muôn tiếng đều khe khẽ làm cho cái yên lặng vắng động như tiếng đàn; những con bướm nhỏ vụt từ bóng tối ra, đến chập chờn ở trước ngọn đèn, rồi lại lẩn vào bóng tối, như

những sự gia lệ làng của cảnh rừng nói chung quanh.

Tôi thấy vui sướng và thư thái trong lòng. Lần đầu, đêm tối và cảnh vật đối với tôi thân mật như một người bạn, khác với khi ở Hà Nội, đêm chỉ là những cuộc vui chơi mệt mỏi và nặng nề.

oOo

Sáng sớm hôm sau, tiếng chim kêu ríu rít trong vườn đã đánh thức tôi dậy. Mặt trời còn khuất sau quả đồi, ánh một vùng hờn lên nền trời xanh biếc. Bên kia sông, rừng cây từng lớp nhiều màu còn mờ lẩn trong màn sương trắng.

Dưới chân đồi, những mảnh ruộng mạ non như nhung, những thửa ruộng nước sáng lên như tấm gương. Con đường đất đỏ ngòong nghoè qua cánh đồng, người đi chợ trông nhỏ bé như một đàn kiến. Tất cả trời đất trên cao nhìn xuống như cùng cả một bài ca vui vẻ và ham sống, khiến tôi thấy náo nức trong lòng.

Tôi trèo lên đỉnh đồi, ngồi trên những tảng đá quay nhìn khắp bốn phương. Khi nắng bắt đầu gay gắt, và cỏ đã mềm nóng dưới gót chân, tôi thông thả xuống, đi len lỏi vào các vườn tre, sậy, rồi đến bờ sông Cổống, tìm một chỗ bóng mát nghỉ ngơi. Tôi ngả người trên cỏ nằm mơ mộng, đếm tiếng kêu của chim gáy ở tận đâu xa xa. Tất cả buổi, tôi chỉ quanh quẩn ở ngoài đồi, trông và nghe không biết mỏi.

Chiều đến, tôi lặng nghe luồng gió thì thào trong gành đá, hay đứng trên đồi nhìn sương mù từ từ bốc trên mặt sông. Tôi lần theo những con đường cỏ ướt đỏ lịm trong bờ sậy cái điểm sáng của con sậy đêm. Tôi ngửng nhìn những vì sao lấp lánh trên không giải ngân hà mờ sáng và tìm ông Thần Nông đội mũ đỏ.

Khi đi chơi thơ thần đã chán, tôi ngồi tiếp chuyện ông Ba trên bộ trường kỷ kê ngoài hiên. Ông Ba trước có ra mở cửa hàng buôn bán, nên ông kể chuyện lại những công việc làm ăn ngoài ấy. Tôi nghe chuyện ông mà chán. Nhưng nhiều khi, đang câu chuyện, tôi ngừng lại vì thấy đằng sau ông Ba, đôi mắt mở to của cô Hậu – con gái cả ông Ba – nhìn tôi một cách chăm chú. Tôi trông lên thì cô ta lại quay mặt đi. Nhưng trong lúc đó, tôi vẫn có cái cảm giác rằng đôi mắt cô đang nhìn tôi.

Hôm sau, tôi để ý đến Hậu. Cô ta rất trẻ, mới độ mười lăm, mười sáu tuổi. Người mảnh rẻ và uyển chuyển như một cành non, khuôn mặt xinh xắn và tươi. Tuy vậy, tôi cũng không chú ý lâu đến cô, chỉ coi cô như một nữ sinh còn nhỏ tuổi, ngây thơ và trẻ dại.

Nhưng thỉnh thoảng những lúc tôi thơ thần đi chơi, hình ảnh cô ta lại thoáng hiện qua trọng trí. Ở chỗ này, tôi chỉ nhận thấy những người đàn bà nhà quê cục mịch và ngượng nghịu. Cô Hậu là biểu hiệu sự tươi tắn, và thanh nhã. Từ hôm tôi về đây, một đôi khi cũng cùng cô nói chuyện, và nhờ cô những công việc vặt như khâu vá quần áo. Thỉnh thoảng tôi cho cô mượn các tờ báo cũ, và mấy quyển tiểu thuyết tôi đem theo.

Những cơn gió mạnh của đồng nội, mùi thơm mát của hoa cỏ, và vẻ rộng rãi của khoảng trời mây chiếm cả linh hồn tôi. Những cuộc đi chơi lâu trong các vườn tre nương sậy, hay trên sườn đồi làm cho người tôi bông bột, hoạt động hơn lên. Những lúc ấy, tôi muốn có một người con gái đi bên cạnh, để chia sẻ bao nhiêu cảm giác say sưa ấy.

Nhưng tôi còn ham muốn những cái thú mà một cô thiếu nữ không đem đến được. Tôi còn thích ngắm cảnh rừng đồi, thích vượt qua những nơi cỏ và lau sậy sắc làm sây sát cả chân tay. Những buổi trưa nắng, tôi tìm chỗ có bóng

mát, phanh áo nằm trên cỏ thiu thiu ngủ. Những mộng đẹp đến ám ảnh tôi, những mộng mà trong ấy tôi mơ màng khoác tay một cô gái cùng đi lên lối trong vườn trê. Rồi dần dần hình dáng cô gái đó rõ rệt là hình dáng cô thiếu nữ con ông Ba.

Tôi vùng tỉnh dậy, bước đi nhanh như để tránh xa sự ám ảnh ấy. Tôi lên đồi cao để gió mát thổi vào trán, để mớ tóc bay phất phơ theo chiều gió mạnh.

Tuy vậy, mỗi ngày tôi lại chú ý đến cô ta hơn lên. Mà cô cũng hình như tìm hết cách để làm tôi chú ý đến cô. Trong lúc tôi xem sách hay ngồi nghỉ ngơi, hễ cứ ngừng đầu lên là tôi lại thấy cô đăm đăm nhìn tôi, hai mắt như cảnh hoa tím ướ; cô vội quay mặt đi, nhưng cũng không kịp để giấu tôi thấy cái vẻ e lệ làm ửng đỏ hai gò má.

Đôi khi, trên cái bàn làm việc trong phòng tôi bỗng thấy mấy bông hoa cắm trong bình, hay một bông lớn để trên chồng sách. Một buổi sáng tôi đã tỉnh dậy, nhưng vẫn nằm trên giường nhìn ánh nắng qua khe lá; tôi thấy cô Hậu bước vào, ôm một bó hoa sen trắng mới hái ngoài hồ. Cô sắp hoa trong bình, rồi quay về phía tôi nở một nụ cười:

- Anh có thích hoa sen trắng không?

Tôi ngồi dậy nhìn cô, khẽ cảm ơn. Tôi thấy mắt cô sáng lên trong lúc xếp hoa, toàn thân cô như xuất hiện cái vui sướng. Cô với một bông hoa, hít mạnh hương thơm rồi đi trở ra. Tôi đưa mắt trông theo, tự nhiên để ý đến dáng điệu uyển chuyển của Hậu, đến tấm thân mảnh rẻ và thon thon của cô, rồi tôi thấy một cái ham muốn đến rung động khắp cả trong người.

Tôi trở dậy ra tựa cửa phòng, thấy Hậu đứng bên cái bê ngoài sân, đang với gáo múc nước rửa tay. Người cổ nổi trên nền lá xanh như một bông hoa trong sáng sớm. Tà áo trắng của cô theo chiều gió bay phất phới, và tất cả ánh nắng, lá cây, bóng mát cũng hình như đang từng bừng rớt múa chung quanh người thiếu nữ tươi tắn ấy. Một lát, tiếng nước rơi kêu lạnh tanh trên hòn đá nhẵn, rồi từng giọt qua cái nức che, thánh thót rơi vài bề. Hậu rửa mãi hai bàn tay xinh xắn, ngẫm ngía mãi các ngón tay hồng hào. Rồi tôi thấy cô nghiêng người trên mặt bể, soi bóng mình dưới nước, tay đưa lên sửa lại mái tóc. Khi ngừng lên, vô tình nhìn thấy tôi, Hậu e thẹn vội vàng đi lẩn vào trong vườn.

Từ hôm ấy, lúc nào tôi cũng cảm thấy bóng dáng Hậu quanh mình. Những sách vở tôi xem đều được xếp đặt rất có thứ tự, những bút mực trên bàn cất rất ngăn nắp, cho đến cả quần áo của tôi cũng được tay Hậu chải chuốt rất sạch sẽ. Tôi đoán cô ta muốn biết về tôi lắm; những sách viết cũ của tôi nhiều lần thấy mở tung, và một đôi khi, một làn hương thoang thoang đưa ra, như có một bàn tay ướp nước hoa đã lần giở đến.

Nhiều bận đi trong vườn, tôi bỗng thấy Hậu, như đột nhiên gặp tôi, cô e lệ nép vào bên những lối cho tôi hay nở một nụ cười trên đôi môi thắm. Có khi đứng trên đồi, tôi thấy cô đi men bờ cỏ, tìm kiếm những bông hoa đồng, để làm một bó hoa mộc mạc hương vị cảnh quê, mà sau này tôi chắc sẽ thấy mắc trong bình trên bàn học.

Dần dần, tôi quen nói chuyện với Hậu. Khi gặp hai chị em hái trê trong vườn, tôi dừng lại hỏi một hai câu, để thấy đôi má nàng hồng lên trong khoảng lá xanh, và đôi mắt đen của nàng long lanh sáng. Tôi nhận thấy Hậu thơ ngây như bông hoa cỏ, tâm hồn giản dị như các người quê. Cô giở hết các áo đẹp ra mặc, nhưng áo kiểu mới sáng màu và tha thướt, làm nổi vẻ đều đặn của thân hình; mái tóc cô lúc nào cũng chải chuốt rất mượt, ánh ánh như cỏ. Cô muốn làm vừa lòng tôi biết bao nhiêu! Cô giáng buộc chung quanh tôi một vẻ mềm yếu uyển chuyển, một ý thân thiết đậm đà. Còn tôi, tôi cũng thấy vui vẻ mỗi

khi đến gần cô.

Chúng tôi dần trở nên thân mật như một đôi bạn quen. Những cuộc đi chơi của tôi đều có cô ở bên cạnh. Cô đi sát vào tôi, có khi tư lự như nghĩ ngợi một sự gì, có khi náo nức như một đứa trẻ. Những khi len lỏi qua các vườn tre, nhiều khi tôi giơ tay đỡ cô bước qua một khe đá hay một bụi cây; cô nắm chặt lấy tay tôi, đưa người lên vai tôi, sung sướng và tin cậy.

Hậu bây giờ đã khác hẳn cô thiếu nữ rụt rè và e lệ ngày tôi mới đến. Hậu đã trở nên một cô gái hay làm dáng, mơ màng và buồn rầu, đầy sức mạnh của tuổi trẻ.

Mỗi ngày, Hậu lại tỏ cho tôi biết cái tình yêu của nàng; một đuôi con mắt, một nụ cười, một dáng điệu mà tôi hiểu. Thân thể trẻ con của cô rung động dưới mắt tôi nhìn, tất cả người cô nở ra trước tình yêu như một cái mầm non trong ánh nắng. Về phần tôi, tôi cũng sẵn sàng đến Hậu như một người tình nhân, riêng với cô, tôi kể những chuyện trên Hà Thành, chỗ tôi ăn học. Cô hỏi tôi về những thiếu nữ xinh đẹp ở tỉnh, những quần áo và trang điểm mới, những cuộc giao du của tôi với bạn gái cùng học một trường. Nghe tôi nói, cô yên lặng, mơ màng, rồi có khi khi cô vùng nắm chặt lấy tay tôi, rồi hỏi:

- Anh, em có xinh đẹp như các cô ấy không? Em có trang điểm khéo hơn không?

Tôi chân thật đáp:

- Có, Hậu đẹp hơn nhiều, các cô ấy không sánh kịp.

Hậu lắc đầu; nhìn tôi bảo:

- Sang năm em cũng lên tỉnh học với các cô đó. Rồi anh xem, em sẽ đẹp thế nào.

Hậu ngồi lại sát bên, tôi nghe thấy hơi thở của cô rồn rập. Buổi sớm, cô mặc cái áo lụa mỏng màu đỏ, càng tươi bên nước da trắng muốt của Hậu. Tôi đoán thấy cái thân hình mềm mại, hai cánh tay chắc rắn, đôi vú nhỏ và tròn. Người Hậu như thoảng ra một thứ hương thơm ngát và say sưa.

Những buổi trưa, tôi rủ Hậu ra bờ sông Cống. Chúng tôi bỏ giày ngồi trên cỏ ẩm, dưới bóng mát của một cây tràm cành lá um tùm. Trước mặt chúng tôi, giầy đôi đất tím loè trong ánh nắng, trời xanh thẳm và sáng như tấm gương. Một vài đám mây trắng thông thả đi ngang trên đỉnh đồi. Chúng tôi nghe ngóng cái yên lặng của buổi trưa, hình như theo dòng nước chói ánh nắng đi xa. Thỉnh thoảng, một bóng cá nổi trong cành lau sậy, lơ dờ lên gần mặt nước như nhìn trộm hai chúng tôi, rồi lại vùng quẫy đuôi chìm mất.

Hậu sung sướng đùa nghịch như một đứa trẻ con. Cô ngồi trên bờ, bỏ thống hai chân xuống khuấy nước. Nước mát và trong, da chân Hậu trắng xanh bên lá cỏ. rồi chúng tôi tìm một cây si ven bờ, treo lên cành lá trên mặt sông, chúm đầu vào nhau nhìn bóng chúng tôi cùng in xuống nước với trời xanh. Có khi Hậu và tôi cùng ngả mình dưới bóng cây, nằm thiềm thiếp trong cái nắng của buổi trưa. Một con chim ở đâu đến khẽ hót trong bụi, tiếng riu rít như vướng vào cành lá, hoà một bản đàn rục rở để ru hai chúng tôi trong những giấc mộng êm đềm.

Hậu chiếm đoạt hết cả ý nghĩ của tôi. Mỗi khi tôi không muốn nhìn trời mây, cảnh vật, lỏi tôi lại trở lại với nàng. Chúng tôi mang sách ra cùng ngồi đọc ở ngoài vườn, tôi giảng cho Hậu nghe những chuyện đẹp để trong sách và thỉnh thoảng tôi thấy nàng có vẻ mơ màng.

Một buổi sáng, chúng tôi đi sâu vào mây nương trè bên sườn đồi. Hôm ấy tôi kể nốt cho Hậu một chuyện nàng vẫn thích. Bỗng tôi dừng lại, vì có cảm giác Hậu không nghe tôi nữa. Cô nhìn tôi, yên lặng, đôi môi hơi hé nở trên hàm răng trắng, hai mắt nhưng ướt long lanh. Tôi bỏ quyển sách xuống, nhìn lại Hậu, tự nhiên hồi hộp, yếu mềm trong lòng. Hậu đưa tay nắm lấy tay tôi, lần lên vai rồi kêu tôi lại gần mình. Mái tóc chúng tôi vướng vào nhau, tôi thấy trước mắt tôi cái miêng xinh thắm của nàng. Chúng tôi lặng lẽ ôm lấy nhau, say sưa trong cái hôn đầu tiên đắm đuối của linh hồn.

Hồi lâu Hậu buông tôi ra, thân nàng hãy còn rung động trên cánh tay tôi. Chúng tôi nhìn chung quanh: cây cối bao bọc như một hàng rào xanh kín đáo; chỉ có hai chúng tôi như xa lánh hẳn cuộc đời, xa lánh hẳn mọi người, quên cảnh vật trong say sưa, trong cái đắm thắm của tình yêu tuổi trẻ.

Càng ngày Hậu càng đẹp thêm ra. Tình yêu để lại phảng phất trên khuôn mặt nàng một vẻ sung sướng hồn nhiên. Mắt Hậu sáng hơn lên, dáng điệu uyển chuyển thêm; nét môi của Hậu rõ rệt, càng thắm như bông hồng đỏ, và lúc nào cũng như sẵn sàng hé nở đợi chờ cái hôn ân ái. Hậu thành điểm đậm, bản khoắn hơn trước, với những lúc bông bột, những lúc tin yêu. Tôi cũng bắt đầu yêu Hậu; tình yêu của nàng vừa làm tôi say sưa vừa làm tôi kỳ dị, như người đầu tiên bước vào một mảnh vườn đầy hoa cỏ lạ. Những cái hôn tha thiết và vụng về của Hậu có một hương vị mới mà tôi chưa từng được hưởng, hương vị đượm ngọt của một bông hoa dại. Vì Hậu, tuy đã đi học ở trường tỉnh, vẫn hãy còn ngây thơ; nhưng nàng không chất phác như một cô gái quê, không mộc mạc những người quanh nàng. Tôi thấy trong Hậu những của quý vô ngần của một tâm hồn vừa trong sạch vừa mê mải.

Một buổi chiều hôm rằm, chúng tôi đi xem hội bắt cá ở làng Vị, phía trên; cả ông bà Ba với cô em gái cùng đi. Chúng tôi xuống một chiếc thuyền nan ông Ba đã thuê sẵn, ngược dòng sông Cống đi lên, giữa hai đợt đồi trùng điệp. Mặt trời chiếu rực rỡ giải sông, một buổi chiều êm ả và bao la. Giờ khắc thật rất hợp cho những lời tình tứ, nhưng trong đám người, tôi và Hậu chỉ ngồi lặng, thỉnh thoảng nhìn nhau. Chúng tôi không nói, nhưng hai quả tim cùng hồi hộp, mong muốn được xa cách bọn người kia, khao khát những câu thơ thề bên tai, những cái nâng niu âu yếm. Suốt buổi hội, Hậu đắm đắm như chờ đợi, không để ý đến một cuộc vui gì. Một sự may bất ngờ làm cho chúng tôi sung sướng; ông bà Ba và cô em có người anh họ giữ lại xem hội đêm, riêng chỉ Hậu được phép về coi nhà. Tôi cũng tìm cơ thoát thác xin về.

Thế là chỉ có hai chúng tôi xuống thuyền. Bấy giờ trời đã tối, trăng bắt đầu lên, một mặt trăng vàng đỏ, to như một cái nia, từ từ nhô lên sau rừng thông ở trên đồi. Tôi đỡ Hậu xuống thuyền, rồi chúng tôi cởi giày, để mặc thuyền theo dòng suối. Trên mặt sông, một cơn gió mát hiu hiu thổi, tiếng sóng róc rách vỗ vào mạn thuyền như một thứ nhạc vui. Phong cảnh lúc ấy thật là tuyệt đẹp; hai bên bờ sông, ruộng mạ non phớt theo chiều gió, nương trè sẵn thắm ở ven đồi, mờ dần dần xa sau một làn sương nhẹ.

Vừa xuống thuyền, Hậu đã ôm quàng lấy vai tôi, kê đầu vào má tôi, ngập ngừng nói những lời ân ái. Tôi thấy tấm thân trẻ và dẻo dăng của Hậu quấn lấy tôi như một giây leo. Chúng tôi hoà hơi thở với nhau, tóc nàng bỗng buông xòa trên người tôi, thoảng ra một thứ hương ngọt dịu và đầm ấm.

Khi tiếng trống hội làng Vị đã nghe không rõ, Hậu ngồi dậy ở đầu thuyền, một tay dứng xuống sông. Nàng nghịch tung những hạt nước long lanh sáng như hạt ngọc. Trời đã hết mây, quang đãng một vùng rộng. Mặt trăng tròn nhỏ lại và trong hơn, chiếu vắng vạc trên cánh đồi.

Hậu bỗng nhiên cất tiếng hát khẽ khẽ những câu hát phong tình ở nhà quê mà lần đầu nàng hiểu cái thị vị, bởi vì ca ngợi cái tình yêu đang rạo rạo trong lòng nàng. Hậu có giọng hát hay, tiếng ngân ngân dài trên mặt sông theo nhịp sóng. Rồi khi nàng ngừng lại, cả cái yên lặng của quãng không bao bọc lấy chúng tôi như nghe ngóng. Một tiếng vạc đi ăn đêm buông lảnh lảnh ở đầu cầu.

Hậu tựa vào tôi trên mũi thuyền, không nói gì. Còn thuyền cứ từ từ theo dòng nước trôi đi.

Mùa hè đã hết.

Một buổi sáng dậy tôi thấy cây mầu đơn đầu vườn đã đâm bông, những cái nụ còn chớm đỏ sắp nở trên các cành. Ông Ba bảo tôi:

- Cây đơn này có hoa muộn. Mọi khi đầu tháng Bảy, hoa đã nở rồi.

Tôi yên lặng không trả lời, nghĩ đến kỳ nghỉ hè của tôi đã sắp hết, tôi sắp phải rời bỏ cái vườn này lên tỉnh học. Một cảm giác dịu buồn thấm vào lòng; nhưng một đặng tôi cũng ao ước được chóng lên Hà Nội, để thấy căn buồng học cũ ở nhà trọ, những anh em, chị em bạn thân ở nhà trường. Cảnh đời ruộng đối với tôi bây giờ đã mất cái vẻ thú vị mới mẻ khi xưa, tôi muốn nói chuyện với những người khác, nhìn những phong cảnh khác.

Nhưng nắng càng bớt rực rỡ bao nhiêu thì Hậu càng buồn rầu bấy nhiêu. Nàng không thể tự an ủi được vì sắp phải xa tôi. Một ít chua chát đã lẫn vào những cái hôn của chúng tôi, những câu tình tứ đã nhiễm cái buồn của những giờ vui sắp hết.

Hậu muốn cùng tôi đi thăm lại những chỗ chúng tôi đã dừng lại trước. Một bụi cây, một hàng cỏ, một phiến đá trong vườn, là những kỷ niệm của tình yêu, nhắc cho hậu nhớ lại cái thời kỳ say mê. Chúng tôi lại đến dưới cây tràm ở bờ sông Cống, chỗ cỏ mượt và đầy mà chúng tôi vẫn nằm. Hậu nhắc lại những cử chỉ đã quen, nói những câu mà tôi không còn nhớ hương vị ái ân nữa. Nàng ngồi lặng nhìn tôi, thở dài:

- Sắp hết hè rồi. Mai kia anh đã lên Hà Nội.

Tôi dỗ dành nàng:

- Đến tết tôi lại về đây với Hậu.

Nhưng nàng lắc đầu, bảo:

- Không, anh sẽ quên em, anh sẽ không nhớ đến em nữa đâu.

Hậu cúi xuống khóc, không nghe những lời tôi an ủi, vẻ tươi của nàng mất đi. Hậu trở nên thần thờ. Chúng tôi lặng lẽ đứng dậy trở về. Cỏ bên đường đã ướt sương buổi chiều. Dòng sông Cống không sáng lạng như trước, nước trông âm u và sâu hơn, chảy lẩn vào chỗ mờ mờ ở chân trời. Gió hơi lạnh hắt hiu đưa đến, khiến cho lòng chúng tôi se lại.

Tuy vậy, khi nghĩ đến lúc trở về Hà Nội, đến những cuộc vui chơi cùng bè bạn, đến những buổi đêm đầy ánh sáng, tôi lại thấy nao nức và nóng ruột. Tôi nghĩ đến những cô gái lông lẩy và dài tóc ở Hà Thành, như những bông hoa quý. Trong tâm can tôi đầy những ham muốn, nhớ tiếc, và tôi bắt đầu thấy hận mình vì một cô gái còn non mà những lời âu yếm đối với tôi bỗng trở nên xa lạ.

Tháng tám đã đến, kỳ nghỉ hè của tôi sắp hết.

Tôi phải chiều những ý muốn ngây thơ của Hậu. Mỗi lời nói, mỗi cử chỉ, đối

với nàng là một cơ để mà nhớ lại. Những cuộc đi chơi thơ thẩn của hai chúng tôi, những lúc chạy len lỏi trong nương sắn vườn tre, buổi đi xem hội ở làng Vĩ, lúc nào nàng cũng nhắc tới, nói đến, như để sống lại những thời khắc đã qua ấy. Tôi, tôi không nhớ rõ như nàng. Tâm trí tôi đã quay đi đến những cuộc tình duyên mới lạ khác ở tỉnh thành. Những ngày cuối cùng của tôi ở mảnh vườn này, tôi vừa bâng khuâng vừa mong đợi vẫn vợ, trong lòng không còn chờ tình âu yếm nữa. Thịnh thoảng, một nét mặt buồn của hậu, một cái nhìn đắm đuối của nàng, làm tôi hồi hận và chú ý đến nàng hơn. Nhưng chỉ thoáng qua, rồi tuổi trẻ, sự ham vui, lại đem đến cho tôi những ý nghĩ khác.

Hậu càng ngày trở nên kỳ dị. Nàng ở bên cạnh tôi, yên lặng và dăm dăm, có khi hàng giờ không hé răng nói một câu, chỉ một đôi khi khẽ thở dài. Rồi bỗng đột nhiên, Hậu ôm chậm lấy tôi, áp má vào ngực tôi, cắn lấy môi tôi đến chảy máu. Những cái hôn của hai chúng tôi pha lẫn đầy nước mắt và nước nức.

Ngày tôi phải đi đã đến.

Sau bữa cơm trưa, Hậu và tôi cùng đi chơi một lần cuối cùng. Trời đầy mây u ám, dờn dỗi nhau ở ven đồi. Một cơn gió lạnh lùa trong lá tre kêu xào xạc. Một ngày buồn rầu, ảm đạm, để cho người ta biệt ly. Chúng tôi cầm tay nhau đi, yên lặng, không vội vàng. Ngày mai đây, tôi với Hậu đã cách xa nhau, một nơi; nàng ở lại mảnh vườn đầy hao cỏ, tôi lẫn lộn vào đám những người tuổi trẻ ở Hà thành.

Chúng tôi trèo lên quả đồi cao nhất trong vùng, ngồi trên phiến đá nhìn xuống dưới. Cánh đồng kẻ ngang kẻ dọc những ô ruộng khác màu, phẳng tới tận rặng núi ở chân trời; dòng sông Cống biêng biếc quanh co khuất khúc như giải lụa mềm. Tiếng thông reo trơ vơ bên tảng đá làm rung động. Hậu và tôi một mỗi buồn man mác.

Bỗng một làn khói trắng toả sau bụi cây ở xa, rồi một chiếc xe hoả đi ra, trông nhỏ bé như một thứ đồ chơi của con trẻ. Chính là chuyến tàu mà mai tôi sẽ đi. Còi tàu lạnh lạnh kéo dài đưa đến, vang động trên cánh đồng, khiến tôi nhớ đến một thế giới khác mà tôi vui vẻ sắp được thấy.

Lúc trở xuống, Hậu muốn men bờ sông Cống đi vòng về. Qua những khu vườn xinh xắn trên sườn đồi, trông thấp thoáng qua lá tre những mái nhà gọn ghẽ, Hậu nắm chặt tay tôi thì thầm:

- Anh Bình, ước gì chúng ta được sống trong gian nhà kia, không lo lắng nghĩ ngợi sự gì, chỉ yêu nhau... anh.

Nàng buồn rầu nhìn con sông Cống, dòng nước chảy đi cũng như thời khắc cuối cùng của tôi với nàng. Nhẹ nhàng, tôi kéo Hậu lại gần tôi, dỗ dành an ủi nàng hứa sẽ luôn luôn về thăm.

Ngày hôm sau, Hậu cùng với ông bà Ba và cậu con tiền tôi ra ga. Nàng mắt đỏ lên như mới khóc, tha thiết nhìn tôi, như muốn cùng tôi khoác tay âu yếm. Nhưng có ông bà Ba cùng đi, nên hai chúng tôi chỉ yên lặng ngậm ngùi. Đến một chỗ rẽ khuất sau bụi rười, tôi thông thả đi lùi lại. Nhanh nhẹ, Hậu ôm vội lấy tôi, kê miệng đến môi tôi, hôn một cái hôn cuối cùng, thất vọng và chứa đầy những lệ.

Đến ga, trong đám người tập nập, Hậu buồn rầu đứng yên. Tôi thấy trong đôi mắt cái vẻ đắm đuối của nàng. Tôi hứa với nàng sẽ gửi thư về luôn, sẽ nhớ đến nàng. Nhưng trong thâm tâm, tôi thấy bông bột, vui tươi. Còn Hậu thì đứng lặng, tê tái và ử rử, khoé mi rớm nước mắt, lòng thắt lại bởi thất vọng và nhớ thương.

Tiếng còi vang lên, bọn hành khách xô đẩy tranh dành; tàu đến. Tôi cúi

chào ông bà Ba, ẵm cậu bé lên hôn, rồi đưa mắt nhìn nàng. Lúc lên tàu, quay lại tôi thấy bóng dáng Hậu lẫn vào đám người nhà vẫn đứng yên trên sân ga vắng. Một bụi cây, chỗ rẽ, rồi cánh đồng che lấp cái ga nhỏ bên đường.

Hơn ba năm đã qua.

Tôi đã không giữ lời hứa. Từ hôm về đến Hà Nội, tôi không viết lá thư nào cho nàng. Nhiều bận tôi đã lấy giấy mực ra định viết, nhưng lại thôi. Cái kỷ niệm tôi giữ được của vườn tre và người thiếu nữ dần mờ đi trong trí nhớ, nhường chỗ cho một hình ảnh mơ màng, một hình ảnh lung linh, dịu dàng và xa xôi, khiến lắm lúc tôi nghĩ tưởng đến một chuyện tình ái ngáy thơ, tôi đã mơ thấy trong một mảnh vườn dưới ánh nắng mùa hè.

Năm sau nữa, một cái thiệp mời màu hồng gửi đến làm tươi tắn hình ảnh Hậu; tôi lặng nghĩ một lát đến cô thiếu nữ mẽ mai ấy đã yêu tôi với những hàm muốn trong sáng và tha thiết. Nhưng tôi không muốn về dự tiệc cưới nàng, và từ đây tôi không được tin tức gì về Hậu nữa. Tôi sống cái đời hoạt động ở Hà Thành, với những tình yêu khác, những người thiếu nữ khác, mà sự nẩy nở của tâm hồn trong yêu mến mỗi lần làm cho tôi say sưa. Hình ảnh Hậu dần mờ hẳn trong trí nhớ tôi.

Tôi quên hẳn nàng đi cho đến khi một sự tình cờ lại khiến tôi gặp Hậu ở nhà một người bạn quen. Tôi đến nhà người này dự một tiệc vui mừng. Đến nơi, bạn tôi chỉ một người đàn ông còn trẻ tuổi, giới thiệu:

- Ông M... về ông Ba trên tỉnh P. đây anh có biết không?

Tôi gật đầu, chào lại, rồi chú ý nhìn một cách tò mò người khách mới. Chồng Hậu là một người có vẻ thông minh và rut rè, hơi ốm yếu. Chúng tôi ngồi thông thả nói dăm ba câu chuyện rời rạc, không có cảm tình gì.

Rồi cửa phòng bỗng mở rộng, tiếng nói riu rít làm tôi quay ra; Hậu ở ngoài bước vào tay giắt một đĩa bẻ. Nhận thấy tôi Hậu e thẹn, hai má ửng đỏ; nàng cúi mặt xuống, ôm lấy con, tôi cũng bối rối đứng dậy đưa mắt nhìn nàng. Hậu bây giờ trông đẹp hơn trước, môi thắm hơn, người nở nang hơn cô gái trẻ năm xưa. Toàn người nàng có một vẻ đáng yêu mỹ miều và đằm thắm, như bông hoa nở đã vừa độ. Tôi ngây người nhìn ngắm nàng trong trí nhớ bỗng vụt nổi lên những kỷ niệm đã lắng sâu, những hình ảnh rực rỡ của cánh vườn đồi. Đứng gần Hậu, tôi thấy cảm động mến yêu như lần đầu tôi yêu nàng.

Nhưng Hậu bây giờ đã có chồng rồi. Khi tôi quay lại nhìn chồng nàng, tôi thấy rõ cái lạnh đậm của người đàn ông ấy, bên cái vẻ đẹp long lanh đáng yêu của Hậu. Nàng có sung sướng không? Nàng có nhớ đến tôi không? Ngậm ngùi, tôi nghĩ đến cuộc ái ân ngăn ngùi của Hậu với tôi trong mấy tháng hè; cái tình yêu ấy biết đâu không vẫn còn để lại trong lòng một vẻ rực rỡ như ánh nắng trong vườn.

Bên kia sông

Huyện lỵ nơi quê tôi là một huyện miền hạ du, cũng giống những huyện lỵ khác của nước ta, không có gì là đặc biệt. Huyện không to lắm, nhưng rất sầm uất và đông đúc. Nhờ có con đường xe hỏa đi qua, và một con sông nhỏ, nhánh của sông Nhị hà, nên sự buôn bán đâm ra thịnh vượng. Phố huyện có một giầy - bên này là đường xe hỏa, một giầy nhà lá trát vách hay tường gỗ, những cửa hàng nho nhỏ của người trong làng mở bán các thức lặt vặt. Trừ hai cái nhà gạch hai tầng và khá rộng: hai hiệu của người khách đến lập nghiệp ở đây không biết từ bao giờ, hai hiệu buôn to nắm hết cả quyền lợi buôn bán ở trong huyện. Sau quầy hàng bằng gỗ, lúc nào cũng thấy một hai chú Khách ngồi gầy bàn tính, và ông chủ hiệu, người béo tốt, hồng hào, đầu bóng như hòn bi, ngồi bệ vệ trong ghế bành, luôn tay châm mỗi lửa vào cái điều thuốc lào. Những người khách chú ấy, và cái cửa hàng đồ sộ của họ, là những người vật lộn đầu gầy cho tôi hình ảnh của sự giàu có, bởi làm cho tôi đoán thấy một nước lạ ở đâu đâu, nước kỳ dị mà họ ở đấy đến đây; thường ngày, có khi hàng giờ, tôi dừng lại đứng ngắm họ, nhìn nhận các cử chỉ của họ, và nghe tiếng họ nói líu lo, khiến tôi nghĩ đến một thế giới khác lạ lùng.

Hồi ấy, tôi mới mười ba tuổi. Thầy mẹ tôi ở Hà Nội vì buôn bán thua lỗ nên mới dọn hàng về huyện này - chỗ quê của thầy tôi - đã được hai năm. Chúng tôi ở một căn nhà nhỏ ba gian ngay giữa phố, mặt trước nhìn ra đường xe hỏa, mặt sau trông ra cảnh đồng ruộng. Mẹ tôi dọn một cửa hàng tạp hóa nhỏ để bán cho những người nhà quê quanh vùng đấy họ lên huyện những ngày phiên. Vì chợ họp ngay ở giữa phố, những hàng quà bánh, hàng gạo, hàng cà, quang gánh ngổn ngang và thúng mủng xếp hàng hai dãy đối diện nhau. Dưới trời, tiếng ồn ào của người họp chợ, một tiếng ồn ào đặc biệt, vang động và sang sảng, từ đám đông ấy bốc lên như ngọn lửa, bao trùm lấy cả huyện; một đám đông hoạt động, và vui vẻ, rực rỡ nhiều màu, đầy ánh sáng và tiếng cười, lẫn những câu chữ rửa lạnh lạnh như kim qua không khí.

Đó là tất cả nơi quê tôi, tất cả quang cảnh cái huyện Văn Dương miền hạ du, mà một người trong họ tôi sinh làm thơ đã vịnh trong bốn câu tuyệt tác này:

Văn Dương xuân sắc cố sao buồn,

Đủ mặt ta, tàu khắp bán buôn.

Dưới bến thuyền buôn chen chúc đậu.

Trên đường xe hỏa lại qua luôn!

Tôi qua ở đấy tất cả cái tuổi niên thiếu của tôi, sung sướng và nhảy nhót như một con chim giữa cuộc sống hoạt động kia bao bọc lấy tôi, để hết cả mắt mà trông, cả tai mà nghe, cả mũi mà ngửi cái mùi cát, mùi đất, lẫn mùi khói rác người ta đốt ở đầu làng buổi chiều, theo gió với sương mà tràn vào trong phố.

Tất cả chợ huyện, những kẻ ngách hay bãi không, đối với tôi đều quen thuộc, thân mật như một vật cũ trong nhà. Nhưng, bên kia sông, ở về phía huyện nhà, cách chợ độ nửa cây số, có một nơi đối với tôi như một xứ bí mật, xa lạ. Nơi ấy, người trong phố vẫn gọi là bến Sen, và con sông đi qua chỗ ấy được gọi tên là sông Sen. Bến Sen là một túm nhà độ hơn mười nóc, lấp vào cây cối xanh um, ở hai bên về một con đường giải đá đi tắm tắm không biết về đâu. Phía sau, là một cánh đồng hoang, đầy bãi tha ma và bụi dứa; bên này, một con đê nhỏ và một rặng cây; bên kia, một cái quán cột đá, đứng cạnh con

đường nhỏ ngoằn ngoèo đi vào làng có cây đa tiên, một cây đa cổ không biết mấy trăm năm, rễ thẳng xuống đất to mấy người ôm, khiến không ai có thể phân biệt được đâu là gốc, đâu là rễ. Gần đấy, có một cái phần mộ xây đá bỏ hoang, một vài tượng đá mốc rêu lẫn trong cỏ rậm, dưới hai gốc thông cao vút, chội lên cả một vùng.

Một cái cầu gỗ lung lay sắp đổ, một cái cầu nhà nước đã bỏ, bắc qua sông, nối liền bến Sen với chợ huyện bến này. Trong những dịp rất hiếm mà tôi được sang bên ấy, không lần nào tôi đi qua chiếc cầu đó mà không ghê sợ; các ván cầu cũ đã một rung động dưới bước đi, và qua khe hở, tôi trông thấy dòng sông thăm thẳm chảy. Nhưng những dịp sang chơi bến Sen rất ít, vì người ở bên này không hay giao thiệp với người bên ấy. Bến Sen ăn về tỉnh khác, tỉnh Bắc; những bọn cướp nhiều lần vào cướp ở phố huyện rồi lủi sang đó để trốn tránh sự tầm nã, lại càng làm cho vùng đó đối với dân huyện, đối với tôi, thành một vùng hay nhộn và đáng sợ. Người trong phố thường thì thăm kể với nhau những chuyện xảy ra bên ấy; và mỗi khi có người ở bến Sen sang, ai ai cũng chăm chú nhìn như một người ở chốn xa lạ nào đến.

Có lần, một ông cụ già râu bạc đến chơi nhà tôi, cùng thầy tôi uống rượu và ngâm thơ phú. Khi biết ông ta ở bên Sen, tôi nhìn ông ta khâm phục lắm, mẹ tôi lại bảo ông ta là một ông đồ rất hay chữ, ở cái làng ven sông phía bên kia, một làng nổi tiếng vì ngày xưa, đã có một thời mười tám ông tiến sĩ. Khi ông cụ ra về, tôi đưa ra đến đầu cầu, tôi dừng lại nhìn ông giương ô đi qua cánh đồng, đến khi ông nhỏ lấp ở chân trời.

Vùng bên Sen cứ luôn luôn ám ảnh trí tưởng tượng non nớt của tôi. Nhiều lần, tôi lẻn ra đằng sau nhà, đứng lên một mộ đất nhìn sang bên kia sông, nhìn khu nhà nấp bên cây cối, cái quán trọ vợ và rặng cây trên bờ đê, bên con đường đi không biết về đâu, về những chốn xa xăm nào tận bên kia giải đôi núi lở mờ xanh ở chân trời; với tôi, sinh trưởng ở chốn đồng bằng bùn lầy nước đọng, đôi núi quỳn rũ như một tiếng gọi lạ lùng. Trong giải núi ấy, có một quả đồi mà những buổi chiều nắng trong, tôi thấy nổi đỏ lên trời xanh. Trên đỉnh đồi, người ta thấy rõ một chùm cây, mẹ tôi bảo đó là chùa Thiên Thai. Thiên Thai! cái tên huyền ảo thần tiên ấy khiến tôi nghĩ đến phững chốn bồng lai xinh đẹp, chốn vui chơi của những tiên ông mà thầy tôi vẫn đọc đến tên trong các truyện và kể cho tôi nghe. Rồi tôi thơ thần cho đến buổi chiều, đến lúc mặt trời thấp xuống, để được trông cả vùng bên kia sông chói lòa, rực rỡ tia ánh nắng; rồi tối hơn nữa, lúc chỉ còn rặng chiều chiều các nền mây, được trông dãy nhà mờ đi và thấp xuống, lặn vào mặt đất, và hai gốc thông cao lên, nổi đen trên da trời.

o0o

Dần dần, tôi được có nhiều dịp sang chơi bên Sen. Sự đó là nhờ ở anh Tiến, bạn tôi. Tôi đang học ở lớp ba trong trường, gần hết năm, thì Tiến xin vào học. Tôi yêu mến anh ta ngay; Tiến là một đứa trẻ mảnh dẻ và xinh xắn, mắt to và da trắng, tóc mềm như sợi tơ. Tôi yêu Tiến như yêu một cô con gái, Tiến thùy mi, hiền lành và hết lòng với bạn. Nhưng ngoài những nết tốt ấy, Tiến khiến tôi gần gũi và quỳn rũ tôi là vì anh ở bên kia sông. Một cái đó đã khiến cho anh ta đối với tôi trở nên một đứa trẻ kỳ di khác thường. Tôi kết bạn với Tiến rất là thân thiết, và chiều nào tan học, tôi cũng tiễn anh ta đến tận đầu cầu rồi mới trở về.

Một hôm chủ nhật, Tiến rủ tôi sang chơi nhà. Tôi sung sướng như một người sắp được đi phiêu lưu mạo hiểm, vì lần ấy là lần đầu tôi được sang bên kia sông. Tôi với Tiến cùng đi qua cầu; chúng tôi dừng lại tựa vào thành cầu nhìn xuống sông; mấy con thuyền của các người buôn bán chen nhau đậu bên bờ,

trên có mấy đứa trẻ chơi đùa và con chó nằm cuộn tròn trên mũi thuyền ngủ. Đó chính là những chiếc thuyền từ tỉnh Bắc về, chở những thứ hàng lạ. Tiến giờ tay chỉ vào đám thuyền bảo tôi:

- Ngày trên Bắc về đây, chúng tôi cũng đi một chiếc thuyền như thế này.

Tôi nhìn Tiến muốn hỏi anh ta về tỉnh Bắc xa xôi ấy, nhưng lại thôi. Tiến đã giắt tay tôi qua cầu đi đến phố Sen. Nhà Tiến ở cuối phố, sát ngay cánh đồng. Tôi thấy một cửa hàng tạp hóa cũng giống như cửa hàng của mẹ tôi, nhưng nhỏ hơn. Trên tấm phản, sau mấy ngăn hàng, một bà cụ già tóc bạc phơ, vẻ mặt nhân từ, đang ngồi tính tiền. Thấy tôi và Tiến bước vào, bà cụ tươi nét mặt hỏi:

- Cháu đi đâu về thế?

Tiến vừa lấy vạt áo lau mồ hôi, vừa đáp:

- Thưa bà, con sang chợ chơi ạ.

Bà cụ nhìn vào tôi, đứng nấp sau lưng Tiến, bảo:

- Cháu về mà uống nước. Cả cậu nữa, cậu vào chơi. Trời nắng thế này mà đi có nhọc không?

Tiếng bà cụ êm dịu và ngọt ngào, khiến tôi thấy dễ chịu và vui vẻ.

Tiến mời tôi vào trong nhà, bày biện rất sơ sài, những đồ đạc rẻ tiền và cũ kỹ. Chúng tôi vừa ngồi thì bỗng trong nhà bước ra một người con gái độ mười lăm tuổi. Tôi biết ngay là chị Tiến, vì giống Tiến như hệt, cũng nước da trắng, hai mắt to. Trông thấy em, chị Thúy nở một nụ cười trên đôi môi thắm, một nụ cười tươi và duyên sắc như trong đời tôi chưa từng thấy bao giờ.

- Em đã về đấy à?

Tiếng nói cũng êm dịu như tiếng bà cụ, nhưng trong hơn. Thúy lại gần chúng tôi, sờ sờ hỏi em. Tôi ngây người trước cái sắc đẹp của nàng, trong lòng tự nhiên cảm động; tuy còn trẻ nhưng tôi cũng biết là tôi đang đứng bên một sự gì quý báu và hiếm có, một sự gì mong manh rồi sẽ không còn nữa.

Khi Thúy để tay lên vai tôi, tôi thấy rung động cả người, tôi cảm thấy tôi bắt đầu yêu nàng.

- Em cùng học một lớp với Tiến à?

- Vâng ạ.

Thúy vuốt sẽ qua tóc tôi, bảo:

- Em ngoan ngoan quá.

Nàng tiếp:

- Ở đây chơi với em Tiến rồi ăn bánh nhé. Tiến, chị có để phần bánh trên bàn kia kìa.

Thúy không ăn, chỉ ngồi nhìn chúng tôi; tôi thấy nàng nhìn Tiến rất thương yêu khiến tôi ghen với bạn đã có người chị xinh đẹp và ân cần như thế. Nhưng nàng cũng hỏi chuyện tôi luôn, tôi trả lời hoạt bát và vui vẻ, không phải cốt nói, nhưng cốt được nghe cái tiếng trong trẻo và êm ái của nàng.

Ăn xong, Tiến rủ tôi ra chơi ngoài bãi tha ma đằng sau nhà. Lần đầu, tôi được đứng giữa cái vùng bí mật, được nhìn gần hai gốc thông với mấy tượng đá giấu trong cỏ. Tiếng thông reo rì rào như một tiếng đàn xa lạ, trầm như ở một cõi khác nào đưa lại, và cái quán cột đá lộng gió giữa cánh đồng hình như đang

đợi chờ những người ở thời nào, lâu lắm, đến nghỉ chân.

Từ hôm ấy, thường thường tôi vẫn sang bên Sen luôn. Tôi muốn gần gũi cây cỏ bên vùng ấy, đối với tôi vẫn có một vẻ riêng khác hẳn cây cối bên này. Tôi muốn được luôn luôn trông thấy Thúy, được nghe tiếng nói của nàng, được nhìn cái miệng xinh tươi của nàng hé trên hàm răng đen nhánh. Cả bà cụ cũng khiến tôi yêu mến. Tôi không biết rõ gì về gia đình của Tiến, nhưng trên mặt các người trong nhà ấy, lúc nào tôi cũng thấy phảng phất một vẻ trầm mặc, một nét thoáng buồn, càng khiến họ đáng yêu. Tôi đoán trước khi đến buôn bán ở đây, họ đã có một cuộc đời lạ lùng và phong phú, mà vết tích còn lại là những đồ vật kỳ dị, như thanh gươm, cái khánh đồng, con rùa ngọc, để trong một cái tủ kính mà gỗ đã long sơn. Với lại họ khác những người vui vẻ, thô sơ bên này thế; chị Thúy và Tiến đều có nước da trắng xanh, chân tay nhỏ nhắn, những dáng điệu thanh nhã, tiếng nói nhẹ, không như các người hồng hào vì cục mịch ở trước nhà tôi. Hồi ấy, tôi cho là vì họ ở cái vùng bí mật ấy, hay là vì họ là những người khác thường nên mới dám đến ở đó.

Tôi chơi với Tiến càng ngày càng thân mật; tôi được coi như một người con của gia đình ấy. Chị Thúy coi tôi như em, cũng săn sóc và âu yếm tôi như Tiến. Nhiều khi chị để tôi ngả đầu xuống bên lồng, xoa tóc tôi, hỏi những câu chuyện ân cần. Đến bây giờ trải qua bao nhiêu lâu, tôi vẫn còn nhớ, lúc nhìn lên, đôi mắt trong và cái miệng xinh xắn của nàng cúi xuống tôi, bàn tay nhỏ nhắn của nàng đặt trên trán tôi nóng vì chạy nhảy ngoài cánh đồng. Tôi còn nhớ mãi hình ảnh người con gái yếu điệu và tươi đẹp ấy, nổi lên trong thời niên thiếu của tôi như một nàng tiên hiền hậu, giữa một vùng cây cỏ lạ.

Nhưng không bao lâu, tôi phải từ giã người bạn nhỏ của tôi; thầy mẹ tôi dọn nhà lên Hà Nội, tôi cũng phải đi theo. Buổi cuối cùng của tôi với Tiến bên sông Sen vào một ngày mùa đông u ám và rét lạnh. Chúng tôi cùng nhau đi thăm một lần cuối cùng mấy ông tượng đá vẫn ngồi yên trong cỏ; giờ xa nhau gần đến, có lẽ không bao giờ còn gặp nhau nữa, song chúng tôi còn trẻ quá không biết buồn. Đến lúc Thúy đặt tay lên vai tôi, ăm ắp bảo:

- Bao giờ chị mới lại được gặp em?

Tôi bỗng thổn thức cả người, nước mắt tràn ra khóe mắt, tôi gục đầu vào vai Thúy khóc.

oOo

Câu chuyện phải có lúc hết. Mười năm sau tôi mới lại có dịp trở về Văn Dương. Quang cảnh khác xưa, phố chợ bây giờ sầm uất hơn, nhà ngói san sát. Những người cũ ngồi bán hàng đều già, râu tóc bạc, và những trẻ cùng học với tôi trước kia bây giờ đã ngồi thay vào đấy, thành những người lớn trông lạ hẳn đi.

Tôi sang bên kia sông; cái cầu sắt không còn nữa: một đêm gió to, cầu bị sập và người ta cũng không sửa chữa vì con đường sang Bắc ít người qua lại. Bây giờ qua sông phải dùng đò. Tôi qua đò lúc buổi chiều, lúc sương đã bắt đầu xuống lẫn với khói trong mấy chiếc thuyền chài đậu ở bến đưa ra. Một cảnh hoang tàn đợi tôi: bên kia sông, giờ chỉ còn là miếng đất bỏ hoang, cỏ mọc trên những thềm nền nhà cũ. Một cái quán nước siêu vẹo trống không bên một gốc đa cằn. Cả một dãy phố đã mất đi, những cây cối lờ thơ và xơ xác dưới gió chiều: chỉ giăng cây bên đê vẫn còn, vẫn như cũ, bên con đường xa thẳm không biết về đâu, con đường sắp đầy ánh tối mênh mông, tận chân trời không có một bóng người nào.

Tôi không dám đi xa nữa; buồn rầu, tôi trở lại đò, qua dòng sông đã xám dưới sương mù. Tôi không hỏi người lái đò xem những người trước ở đây bây

giờ đâu, tôi chắc anh ta cũng không biết. Thấy chân cầu gạch đen rêu phủ, tôi nhớ lại người bạn nhỏ của tôi, nhớ đến Thúy, dáng điệu thùy mị đáng yêu của nàng, cái vẻ buồn lúc nào cũng phảng phất trên mặt nàng, bây giờ tôi đoán biết đã che kín bao nhiêu sự đổi thay đau đớn. Đôi mắt nàng như vùng trời trong thẳm tôi đã được soi thấy cái dư vị của cuộc đời.

Lên bờ, tôi còn quay lại lần cuối nữa, nhìn rặng cây, cái quán, với làng mạc xa xa dưới chân giải núi tận đâu kia; vùng bên kia sông đối với tôi không còn bí mật nữa, chỉ còn cho tôi trông thấy cái buồn thảm của đất nghèo.

Cuốn sách bỏ quên

Thành đi lại trên sân ga, thong thả và lơ đãng. Gió mạnh dán chặt quần áo vào người chàng, khiến cái lạnh thêm thấm thía và ẩm ướt. Tuy trời không mưa, nhưng Thành tựa như thấy trong lòng mưa bụi, buồn rầu và chán nản, một nỗi buồn không sâu sắc, nhưng êm êm làm tê liệt cả tâm hồn.

Chàng không muốn nhớ lại, hình như muốn để quên đi với nỗi thất vọng ấy. Câu trả lời của ông Xuân, nhà xuất bản, vẫn nhắc lại bên tai Thành một nhịp trầm và khó chịu:

- Sách của ông không được ai hoan nghênh cả.

Thành mím môi lại, giữ vẻ tự nhiên, điềm đạm như người đã thường nghĩ đến điều ấy rồi. Chàng để tay lên bản thảo cuốn "Mơ xưa", vuốt cong đầu giấy lại, không trả lời. Ông Xuân nói tiếp:

- Thật vậy. Hai nghìn cuốn "Người bạn" in ra mà bây giờ chưa bán được hai trăm. ấy là không kể gửi đi biểu các báo đã mất non dăm chục rồi. Tôi chưa in ra cuốn sách nào khó bán như thế.

Ông chép miệng nhìn Thành, có ý bảo chàng hiểu rằng cái vốn hai trăm bạc ông bỏ ra chưa thu được hết. Tuy vậy, Thành cứ cố; chàng run run tay cầm bản thảo cuốn "Mơ xưa" lên; xốc lại hai đầu định sắp sửa cho vào cặp, khẽ hỏi:

- Thế còn cuốn này, ông...

Câu trả lời đón trước đến ngay, quả quyết không có gì lay chuyển nổi:

- Ồ, ông còn định xuất bản quyển này nữa hay sao? Tôi xin chịu, ông có các vàng tôi cũng không dám in ra nữa.

Thành không hiểu tại sao chàng lại mỉm cười tuy chàng không muốn. Chính chàng cũng khổ mà nói rõ được cái ý nghĩa của cái cười đó. Chàng cầm mũ với cặp, đứng dậy, nắm cái bàn tay mềm và uể oải của ông chủ rồi đi ra.

Đến ngoài đường, lúc bấy giờ Thành mới nhận thấy nỗi thất vọng của mình, và để nó tràn lên cả tâm hồn, không chống cự. Chàng có cái cảm giác bị hụt chân chết ngộp trong nỗi buồn và thấy một nỗi thương thấm thía vô hạn cho chính mình.

Trong những đêm không ngủ ở nhà quê, chàng vẫn mơ tưởng một sự thành công rực rỡ xứng đáng với tài năng. Những lúc đó, Thành sung sướng như nhấp chén rượu mạnh mà hơi men làm say sưa dần dần. Chàng tưởng sách của chàng đã được thiên hạ hoan nghênh nhiệt liệt, các báo đua nhau tán thưởng, và bán chạy hết ngay trong tháng xuất bản. Ông Xuân sẽ để một tập bạc trên bàn, tiếp chàng niềm nở và nói nịnh:

- Sách của ông bán chạy quá. Thật, tôi chưa từng thấy nhà văn nào được hoan nghênh như ông.

Thành sẽ cười nhả nhặn và kín đáo, nhận lời khen ấy như một người không quan tâm đến sự nhỏ mọn về danh vọng ấy. Chàng sẽ đưa trình cuốn "Mơ xưa", sẽ được ông Xuân trân trọng đỡ lấy và vui vẻ nhận xuất bản ngay.

Nhưng sự thực... Mối Thành sẽ nhếch hơi chua chát, và chàng tự hỏi không biết có nên chế giễu mình không. Chàng không nghĩ đến đi chơi trong Hà Nội nữa, thuê ngay xe ra ga lấy vé. Thành muốn rời bỏ ngay cái tỉnh lạnh đăm này, mong lại thấy căn phòng nhỏ ấm áp của chàng, cái bàn viết có bóng cây trong vườn lung lay trên mặt, mỗi khi ánh nắng chiếu ngang.

Thành ngừng nhìn đồng hồ: ba giờ... chuyển tàu để không bao giờ đến chắc! Con đường sắt về Nam song song thẳng tắp dưới trời u ám, như làm xa vắng rộng rãi thêm nỗi buồn. Tất cả những mơ ước tha thiết của tuổi trẻ, của tâm hồn nghệ sĩ, những mộng đẹp xây lên trong lúc say văn, tất cả đều theo gió lạnh tan dần. Tâm hồn Thành trở trọi như một cánh đồng thấp mà lúa đã gặt rồi.

Khi tàu đến, chàng chỉ còn là một kẻ chán nản bước lên xe. Chàng đi xuống hang ba, mở cửa toa bước vào. Thành dễ chịu khi thấy trong toa vắng không có ai, ngoài một người gác tàu ngồi thu hình trong một xó, không buồn ngừng lên trong khi chàng đi qua. Thành cũng gieo mình trên chiếc ghế, kéo cổ áo lên che gáy - cái lạnh thấm thía quá! - rồi lặng yên để cho tiếng rợn rợn của chuyển tàu ru mình.

o0o

Ngoài xa, cánh đồng chuyển lần sau làng mạc. Dòng tư tưởng của Thành cũng chảy xuôi, một sự yên tĩnh đến thay chỗ cho nỗi buồn, Thành lại thấy mình thiết tha và hy vọng. Thật ra, sách không bán chạy chưa phải chứng tỏ rằng chàng không có tài; nhiều nhà văn nổi tiếng khắp hoàn cầu lúc mới đầu chẳng bị thiên hạ bỏ quên và hững hờ là gì. Sự lạnh nhạt của công chúng nhiều khi là cái dấu hiệu của một tài năng xuất chúng, không được người ta hiểu, vì vượt ra ngoài khuôn sáo thường. Thành tự an ủi khi nghĩ mình có thể là một tài năng ấy. Chàng ôn lại những quyển sách đã đọc qua, trong đó nhiều nhà văn lão luyện đã khuyên nhủ: người nghệ sĩ phải không cần đến sự hoan nghênh của công chúng, bởi tự mình đã được hưởng cái thú thần tiên của sự sáng tác; được hoan nghênh nhiều khi chỉ làm hại cho nghệ sĩ, vì khiến cho nghệ sĩ tự mãn và nô lệ cái sở thích của người đọc.

Thành thấy những tư tưởng ấy đúng là thâm thúy. Không có thứ nào say sưa và chìm đắm bằng cái thú của chàng cảm thấy mỗi khi cầm bút diễn tả lòng mình, thấy các nhân vật chàng đặt ra trở nên linh hoạt trên trang giấy. Chàng đã có sự rung cảm ấy, đã có trời mây, ánh nắng và hoa cỏ, tất cả vạn vật đang sống chung quanh. Những đám mây thấp bay trên cánh đồng lúa xanh kia là một bài thơ bất tuyệt và đậm thắm. Thành cúi nhìn ra ngoài xe, mê mải ngắm phong cảnh qua làn khói trắng mà gió đánh tạt về bên đường. Lòng chàng dịu dần, và cảnh vật trước mắt lại thấy tươi vui, tuy lúc đó trời bắt đầu mưa bụi. Thành đứng hẩn dẩy, cúi mình nhìn qua cửa kính, để gió lạnh lùa vào mái tóc và tạt vào da.

o0o

Xe đỗ. Một cái ga nhỏ, bên mấy nếp nhà tranh chơ vơ. Tiếng người lên xuống ồn ào vang động. Thành thoáng thấy bóng một thiếu nữ bước lên xe. Tự nhiên chàng quay lại: người thiếu nữ vừa lách cửa toa, một luồng gió ủa vào, mạnh áo dài bay lên để lộ cái áo len màu đỏ. Thiếu nữ đưa mắt nhìn khắp lượt, thấy trong xe chỗ nào cũng đã chật, hơi lưỡng lự một chút, rồi đến ngay chiếc ghế trước mặt Thành để hành lý xuống: mấy gói bọc giấy và một cái vali nhỏ bằng nan mây. Thành mỉm cười vì có sự gần gũi ấy; chàng chăm chú nhìn thiếu nữ: một khuôn mặt trái xoan, một vẻ đẹp thường thường. Quần áo ra lỗi nửa tỉnh, nửa quê. Học sinh? Buôn bán? Thành không thể đoán rõ được.

Thiếu nữ cũng ngừng mắt lên nhìn chàng, rồi cúi đầu xuống, hai bàn tay xinh xẻo lần mở va li với một chiếc khóa con kèn sáng. Thành không rời mắt, chàng có cái cảm giác thú vị sắp được đi vào trong đời thân mật của thiếu nữ. Nấp va li hé mở. Thành thoáng thấy mấy nếp quần áo xếp gọn ghẽ, cái khăn mặt bông trắng và bánh xà phòng thơm mới nguyên. Bỗng chàng rung động từ đầu đến chân như có luồng điện chạy; thiếu nữ vừa mới lấy ra một cuốn sách,

chính là cuốn "Người bạn" của chàng. Quyển sách còn mới nguyên, hình như vừa mua chưa xem đến. Thành thấy màu xanh của bìa sách, dòng chữ tên sách và tên tác giả - chính là tên chàng - nhảy múa trước mắt khi thiếu nữ để sách trên đùi, lấy con dao con cấn thận rọc từng trang một.

Thành không thể nói rõ cái cảm giác của chàng lúc ấy thế nào. Chàng bàng hoàng, nửa như e sợ, nửa như sung sướng. Thiếu nữ đã giở sách lên trước mặt, dựa người vào thành ghế chăm chú xem. Thành ngấm nhìn cái bàn tay xinh xắn cầm lấy sách, chàng chăm chú nghe tiếng giấy mới sột soạt mỗi lần một trang giấy giở. Thành thấy như thiếu nữ một lần giở trang giấy của tâm hồn mình, gần gũi và thân mật hơn. Chàng hồi hộp nhận xét trên nét mặt người đọc, ảnh hưởng của văn chàng, tựa như thiếu nữ đang đọc những ý nghĩ sâu xa của chàng vậy. Mà chàng không có cách nào giảng giải nói thêm! Thành muốn kêu lên chính chàng là Văn Sơn, là tác giả. Chàng ước ao giá bây giờ có người bạn nào đến gặp chàng, người bạn vô vai hỏi: "Kìa anh Văn Sơn? Thế nào, cuốn "Người bạn" của anh có bán chạy không?". Thành tưởng tượng sẽ nhũn nhặn trả lời: cũng khá, và thiếu nữ, ngạc nhiên, sẽ hạ quyển truyện xuống, mở to mắt nhìn chàng kính phục và sung sướng. Chàng sẽ thấy thiếu nữ ấp úng, má hơi đỏ, kiều mị, khẽ thưa: "Em xin lỗi vì sự đường đột, nhưng có phải ông là Văn Sơn không ạ?".

Ồ may quá! Rồi nàng xin chữ ký của chàng đề trên cuốn sách, sẽ vụng về lúng túng một cách đáng yêu, khen chàng là nhà văn... có tài.

Nhưng mà... không có người bạn nào cả, ngoài thiếu nữ với chàng; thiếu nữ vẫn chăm chú xem, và chàng thì nóng nảy, bứt rứt, xoay xỏa trên ghế. Chỉ một người đọc văn mình cũng đủ làm cho chàng cảm động thế ư? Thiếu nữ bỗng trở nên có duyên lạ, môi đỏ thắm, đôi mắt dưới làn mi cong và dài, theo từng dòng chữ, êm nhẹ như nhung, như vuốt ve trên lòng chàng. Bao nhiêu nỗi buồn bức thất vọng của Thành vì những lời nói của ông chủ nhà xuất bản đều tiêu tan mất cả. Trong cái lạnh lẽo của tâm hồn chàng, thiếu nữ kia đã đem lại sự ấm áp, nâng niu, ít ra cũng đã có một người hiểu chàng. Thành đoán chắc thiếu nữ này, khi ở thôn quê, dưới bóng đèn, hay buổi chiều dưới rặng hoa lý, đã từng mơ màng những chuyện nàng đọc, và trái tim nàng đã từng rung động vì thân thể của người trong truyện.

oOo

Thiếu nữ hạ quyển sách xuống, hơi nhếch mắt nhìn ra ngoài. Dãy nhà ngoại ô tỉnh Nam đã trông thấy đằng xa. Thiếu nữ lại hé mở va li thử lại ổ khóa và sửa soạn hành lý khác. Chàng thở dài: chàng biết thiếu nữ sẽ xuống ga này, còn chàng, chàng phải đi vài ga nữa mới về tới nhà. Hồi hộp, Thành thấy từ nãy đến giờ chàng chưa tìm được cách nào cho thiếu nữ biết tên, hay làm quen với nàng. Nhiều lúc, chàng muốn gợi chuyện với thiếu nữ, nhưng không hiểu tại sao, mỗi lần chàng ngượng ngịu lại thôi. Những câu nói định sẵn không muốn nói ra khỏi miệng khiến chàng bức tức cho mình. Thành đứng lên, ngồi xuống, bần khoản; thiếu nữ đưa mắt nhìn Thành, một tay để trên va li, một tay vén lại tà áo cho gọn ghế.

Tàu bắt đầu đi chậm, vào ga. Thành luống cuống đứng dậy ra đầu toa tựa vào bên cửa nhìn xuống, như chú ý lắm đến cảnh tập nập ở dưới đường. Khi thiếu nữ khẽ nê xách va li đi qua trước mặt, Thành nép người vào bên. Mái tóc người thiếu nữ khẽ phớt qua ngực chàng, mái tóc đen che vành tai hồng và cái cổ tròn xinh. Chàng cúi xuống nữa, ra hân ngoại tàu, nhìn theo thiếu nữ đi lẫn vào đám đông người. Lâu chàng còn nhận thấy đôi vai mảnh và thon của thiếu nữ trong đám hành khách cho đến khi thiếu nữ khuất vào ga.

Thành có cảm tưởng như đã mất một người bạn thân yêu quá.

Chàng buồn nản thông thả trở về chỗ cũ. Bỗng nhiên Thành đứng lại, và mắt chàng mở to ra: trên ghế, chỗ thiếu nữ ngồi, cuốn "Người bạn" của nàng vừa mở nằm yên. Thành cảm vội lấy, cúi nhìn ra ngoài. Chàng tưởng còn kịp gửi trả người thiếu nữ. Nhưng tàu đã chạy rồi. Gió lạnh bắt đầu thổi mạnh lên. Thành gieo mình xuống ghế, tay mân mê cuốn sách, giở đi giở lại các trang: hình như còn một chút đầm ấm gì của người thiếu nữ ấy vương lại trong trang giấy. Nhưng đột nhiên, như có mũi kim xuyên thẳng vào tim chàng: ngộ không phải là thiếu nữ bỏ quên chăng? Biết đâu nàng chẳng bỏ lại vì cuốn truyện tồi khiến nàng không vừa lòng? Biết đâu nàng không rõ chính chàng là tác giả và cố ý bỏ sách lại để tỏ sự nhặt nhẻo của nàng?

Thành khẽ thở dài. Những ý nghĩ ngờ vực đó xôn xao trong óc chàng. Thành mân mê cuốn sách tựa như có thể tìm được trong ấy câu trả lời. Rồi thần thờ, chàng để sách xuống lòng, áp trán vào cửa kính nhìn ra ngoài. Mưa bụi đã tạnh từ lâu và nền mây xám tách ra, để lộ một tia nắng vàng dịu lướt nhẹ trên ruộng mạ xanh non, trong trẻo và mỏng manh quá như sắp tắt. Thành thấy cái vui trong lòng chàng cũng trong sáng và mong manh như thế, chỉ một chút nghi ngờ, một chút lạnh lẽo cũng đủ làm cho tan đi. Thành không muốn nghĩ nữa; chàng khe khẽ khép cuốn sách lại, và ngồi yên lặng như mơ màng.

Người đầm

Hôm ấy ngày thứ hai, nên ít người đi xem, trước cửa rạp chớp bóng Pathé chỉ lơ thơ có đám bầy cầu học sinh đứng nghếch đầu nhìn mấy cái quảng cáo lộn xộn dán trên tường. Một hai người lính Tây đi vợ vắn, miệng ngậm thuốc lá, tay dứt túi quần, điệu bộ lơ đãng và buồn tẻ, hình như họ không có cuộc đi chơi gì nữa, nên bắt đắ dĩ phải đến xem chớp bóng vậy.

Khi tôi bước vào trong rạp, giờ hãy còn sớm. Tuy vậy hàng ghế "lô" và hạng nhất cũng đã đông người ngồi, toàn là người Pháp. Tôi đi vào dãy hạng nhì, chọn một chiếc ghế ở giữa. Tất cả độ hơn một chục người ngồi rải rác cùng một hàng với tôi.

Lập tức, tôi sững sốt chú ý đến một người đầm ngồi cách tôi mấy ghế, đang quay sang phía bên nói chuyện với một cô gái nhỏ. Cái cảm tưởng tôi có trước nhất là sự ngạc nhiên. Một người Pháp, mà lại là một người đàn bà, ngồi ở hạng nhì lẫn với mọi người! Tôi tự hỏi tại sao người đầm ấy lại không lấy vé lô, hay ít ra vé hạng nhất, để ngồi chung với những người Pháp sang trọng mà tôi thấy bệ vệ và mãn nguyện trên các dãy ghế kia? Từ xưa đến nay, chúng ta quen nhìn thấy người Pháp ngồi ở hạng trên, đến nỗi tôi không thể tưởng tượng được rằng họ có thể ngồi ở các hạng dưới. Cũng không một lúc nào tôi có cái ý nghĩ rằng người đầm kia không có đủ tiền để trả cái vé hạng nhất.

Tôi nhận thấy, cũng như tôi, những người khác ngồi chung quanh tò mò nhìn vào người đầm. Nhưng họ nhìn một cách sống sượng và chăm chú quá; trong những con mắt đó, đôi khi lại thoáng qua một tia lạnh đạm và ác cảm nữa.

Người đàn bà Pháp hình như cũng nhận thấy thế, nên bà ta cố thu hình cho nhỏ bé lại, và luôn luôn cúi mặt xuống tờ chương trình để trên lòng. Cô bé quỳ ở trên ghế bên cạnh, quay lưng lại màn ảnh, chơi đùa với cái mũ da của mẹ. Cô thỉnh thoảng cất tiếng cười và huýt sáo miệng; lúc ấy bà mẹ vội vàng đưa mắt nhìn quanh, rồi ra hiệu bảo con im. Và cái nhìn của bà ta rụt rè e lệ quá, khiến tự nhiên tôi ái ngại và cảm động.

Đột nhiên tôi tin chắc người đàn bà đó, và đứa con, mới ở Pháp sang bên này. Nhiều cử chỉ của bà ta đã để tôi đoán như thế. Bà ta có cái vẻ lạ lùng ngỡ ngàng của người mới bước chân đến một nơi xa lạ, ngồi vào chung quanh những người khác giống không hiểu mình, và bà có cái vẻ rụt rè, nhún nhún mà ta không thấy ở nhiều người đầm đã sống lâu bên này.

Tôi ngắm nhìn bà ta với một cảm tình chân thật mà tôi không ngăn cấm được. Bà ăn mặc rất giản dị, toàn một màu đen. Có lẽ bà để tang. Tang cha mẹ, người thân thích hay chồng? Không biết tại sao, tôi chắc chồng bà đã mất, để lại cho bà cô gái bé kia. Mỗi khi cô bé quỳ lại phía bên này, tôi lại nhận thấy hai người - hai mẹ con - giống nhau quá; cũng cái khuôn mặt trái xoan, cũng mớ tóc vàng, và nhất là đôi con mắt to, đưa chậm chạp, lúc nào cũng như nhìn ra ngoài xa.

Một vẻ buồn lặng lẽ và trầm mặc phảng phất trên nét mặt người đàn bà đó. Thỉnh thoảng bà ôm lấy con ghì chặt vào lòng như se lại trước cái ác cảm bà đoán thấy ở chung quanh. Hai mẹ con thủ thi với nhau những câu tôi không nghe rõ, nhưng tôi chắc là những câu đầy vẻ yêu đương đắm thắm.

Khi trong rạp tối đi, tôi cũng không nghĩ đến xem phim nữa. Bao nhiêu chú ý của tôi đều đặt vào người đàn bà đó. Trí tôi tưởng tượng cái đời của bà ta, một người đàn bà hạng trung lưu bên Pháp, một người làm công có lẽ, vì chồng

chết nên chán nản sang thuộc địa để xa mà quên đi. Tôi cảm thấy bà ta trở trối quá, bở ngỡ quá ở nơi xứ sở này. Tôi hiểu cái buồn và cái lạnh lẽo của bà, lúc này có lẽ bà đang mơ màng nghĩ đến quê hương ở tận bên kia phương tây, cái làng nhỏ ở sườn đồi, cái chuồng nhà thờ cao lên trên rừng cây, cánh đồng cỏ, mấy con bò đứng đỉnh trên cái suối trong mà bọn chị em bạn cùng làng đang quay đập quần áo trên bàn giặt. Tôi đã đọc nhiều tiểu thuyết của người Pháp quá, nên có thể tưởng tượng được rõ rệt cái đời của người ấy. Cho nên tôi hiểu cái nỗi nhớ thương quê hương của bà.

Có lẽ bà quen như ở bên Pháp, nên mới lấy vé hạng nhì. Có lẽ bên ấy giá vé hạng nhì đối với bà là to rồi. Bởi thế, bà không biết ở xứ này, một người đàn bà Pháp không bao giờ lấy vé hạng ấy.

oOo

Khi đèn bật sáng trong giờ nghỉ, bà dắt con đứng dậy, lách khe ghế đi ra. Đến trước mặt tôi, bà nhìn tôi một cách dịu dàng, và rất lễ phép:

- Xin lỗi ông.

Giọng nói của bà ngọt ngào, không có chút gì kiêu ngạo. Tôi ít khi được nghe một người đàm nói với mình lễ phép như thế. Tôi chợt nghĩ đến cái lễ độ nhã nhặn của người Pháp, của những người Pháp thật, những người chưa bị cái hoàn cảnh bên này làm xấu đi. Tôi nghĩ đến cái lòng nhân từ rộng rãi, cái tình cảm dồi dào của người đàn bà Pháp, lúc nào cũng sẵn sàng tha thứ và cúi mình trên những đau khổ của người ngoài. Và tôi thấy cái ý muốn được thân thiện hiểu biết những người đàn bà ấy.

Tôi theo ra ngoài rạp, thấy hai mẹ con bà đứng ở đầu hè, nhìn mặt nước hồ Hoàn Kiếm phẳng lặng như tấm gương. Trong đám người đi xem không ai để ý đến bà ta cả.

Một đứa bé bán kẹo, lấm lét nhìn quanh để trông cảnh sát, chạy đến gần bà, giơ hộp kẹo trước mặt cô bé. Tôi nghe thấy tiếng cô bé đòi mua, rồi bà ta chọn mấy cái kẹo trong hộp đưa cho con. Vừa mở vì lấy tiền bà vừa hỏi thằng bé bán kẹo:

- Bao nhiêu?

Đứa bé giơ ba ngón tay ra hiệu, miệng cười sung sướng:

- Ba xu, bà đầm!

Nghe câu trả lời của đứa bé, tôi thấy bà ta mỉm cười, lấy tay xoa đầu nó và hỏi bằng tiếng Pháp:

- Mà không lạnh ư, con?

Đứa bé nhe răng cười, lắc đầu vì không hiểu gì, rồi vội chạy vào chỗ tối bởi nó đã thấy bóng thầy cảnh sát ở đằng xa. Bà ta hơi ngạc nhiên nhìn theo, và nét mặt trở nên buồn như cũ.

Tôi tự nhiên đem lòng thương mến người đàn bà Pháp ấy. Cái vẻ buồn âm thầm của bà làm cho tôi cũng buồn lây. Tôi mơ màng ao ước người Pháp nào cũng tốt như bà; chúng ta sẽ yêu mến nước Pháp đẹp đẽ và rộng lượng kia bao nhiêu, và hai giống người khác nhau trên mảnh đất này sẽ hiểu biết nhau, coi nhau thân như anh em một nhà.

Lúc chớp bóng tan, trời bắt đầu mưa bụi và gió lạnh. Thấy hai mẹ con bà lui thủi đi trên con đường vắng tôi chỉ muốn chạy theo nói cho bà biết cái cảm tình đầm ấm của tôi, lòng kính trọng của tôi trước sự đau đớn, lòng mến yêu của tôi đối với một kẻ nhân từ. Nhưng mà tôi chỉ đứng lặng yên, đứng nhìn

theo đến khi hai người khuất vào bóng tối, rồi tôi thông thả trở về, trong lòng thấy bồn khoăn, bức tức không duyên cớ.

Từ đó, tôi không bao giờ được gặp bà ta nữa. Về sau, nhiều lần đi xem chớp bóng, tôi để ý tìm nhưng không thấy bóng hai mẹ con bà ấy đâu cả. Có lẽ bà ta đã đi tỉnh khác rồi chăng?

Và mỗi khi đêm khuya ở rạp chớp bóng ra về, tôi hay đi vòng bờ hồ để nhớ lại hình ảnh dịu dàng của người đàn bà đó. Bây giờ chắc bà ta đã có công việc làm rồi.

Đêm sáng trăng

Ngày chưa tắt hẳn, mặt trăng đã lên rồi. Mặt trăng tròn, to và đỏ từ từ lên ở chân trời, sau rặng tre đen của làng xa. Mấy sợi mây còn vắt ngang qua, mỗi lúc một mảnh dần, rồi đứt hẳn. Trên quảng đồng rộng, cơn gió nhẹ hiu hiu đưa lại, thoảng thoảng dâng hương thơm ngát.

Sau tiếng chuông của ngôi chùa độ một giờ, thì thật là sáng trăng hẳn: trời bấy giờ trong thăm thẳm và cao; mặt trăng đã nhỏ lại, sáng vàng vạc, du như sao diều; ánh trăng trong chảy khắp cả trên ngành cây, kẽ lá, tràn ngập trên con đường trắng xóa.

Trong cái vườn nhỏ bên bờ ao, Tuấn nằm trên chiếc chõng kê vào bóng tối, ngửa mặt lên trời. Chàng nhìn trăng qua cành lá tre, cành lá sặc và đen như mực vắt qua mặt trăng, như một bức tranh Tàu. Rêu ở tấm đá bờ ao gần đó bốc lên hơi lạnh. Bức tường hoa giữa vườn sáng trắng lên, và lá lựu dày và nhỏ lấp lánh như thủy tinh.

Bóng cây râm mát quá, thân mật và kín đáo. Tim chàng đập mạnh lên. Tuấn với tay, và lắng tai nghe: như có tiếng lá động, tiếng chân đi nhẹ nhàng và nhỏ nhắn. Một cành cây cong xuống rồi vụt lên, lá rung động lấp lánh ánh trăng như ánh nước.

Khóm hoa đơn rẽ ra, một bóng trắng mơ hồ tiến lại. Tuấn giơ tay ôm lấy, cảm động thì thầm:

- Em...

Nàng không trả lời, yên lặng ngả vào lòng chàng.

Tuân cúi mặt vào đồng tóc thơm, ngạt ngào một mùi hương quen mến. Tay ôm chặt lấy nhau, quấn quít. Chàng tìm đôi môi xinh đẹp của nàng, hé ra, hai hàm răng chạm vào nhau trong một cái hôn say mê và đau đớn.

Hồi lâu, hai người buông nhau ra. Mai gỡ tay vuốt lại mái tóc rối, những sợi tóc tung ra vuốt buồn trên da mặt chàng, vì hai người vẫn gần nhau quá. Họ nhìn nhau không chán. Tuấn thấy trong bóng tối của vành khăn, hai con mắt Mai long lanh yếu mến. Chàng lại đỡ lấy nàng, ướn xuống để ánh trăng soi tỏ mặt. Không còn bóng tối bí mật và thân yêu nữa; mặt nàng đều đặn, cái cằm nhỏ, cái cổ tròn và trắng như sữa: đẹp quá, xinh quá, khiến chàng say sưa ngây ngất cả người. Mai nằm yên trên tay chàng; Tuấn cúi xuống như cúi gần một bông hoa quý.

oOo

Hai người gặp nhau trong căn vườn nhỏ này mới từ độ có trăng. Những ngày đầu, còn là cuộc gặp gỡ ngắn ngủi, từ chập tối có bóng trăng đến lúc trăng lặn. Dần dần trăng ở trên trời càng lâu, cuộc gặp gỡ càng dài, và ái tình đôi bên càng đậm thắm, mạnh mẽ. Tuấn và Mai yêu nhau với tất cả hăng hái say mê của tuổi trẻ, chàng mười tám, nàng mười sáu, như hai cái mầm non mạnh mới lên.

Hai nhà, vốn ở cạnh nhau. Thửa nhỏ, Mai và Tuấn vẫn cùng nhau chơi đùa trước cổng; buổi tối, Mai lách rào chui sang vườn nhà Tuấn, rủ nhau ngồi thăm thì trong bóng tối như hai đứa trẻ phạm tội. Đến khi tiếng mẹ nàng gọi vọng bên kia, Mai mới bỏ tay Tuấn lách hàng rào chạy về.

Năm mười ba tuổi - nàng mười một -, Tuấn theo bác lên tỉnh học. Chàng quên dần cô bạn bé bên láng giềng, và Mai có quên chàng không, cái đó Tuấn

không biết. Thỉnh thoảng về thăm nhà, Tuấn đứng trong vườn bên này, thấy thấp thoáng bóng Mai bên kia. Có khi nghe tiếng nằng nể lạnh lạnh, hay tiếng cười trong khuya lắm, những lúc nàng nói chuyện với các người làm công đập thóc ngày mùa.

Một hôm, Tuấn ra cánh đồng trở về gặp Mai trước cổng nhà. Thấy Tuấn, Mai e lệ, má đỏ bừng, nghiêng chiếc nón che ngang mặt. Tuấn dừng lại, không biết nói gì. Một lát yên lặng. Rồi Mai quay đi. Tuấn nhìn theo nàng bước trong ánh nắng, trong lòng xúc động bao nhiêu kỷ niệm ngày xưa. Chiều ấy Tuấn ra vườn ngồi trên bậc đá bên bờ ao, nhìn cái lối đi cũ của Mai qua hàng rào, bây giờ cây đã lấp cao rồi.

o0o

Hết nghỉ, Tuấn lại ra tỉnh học, lần này chàng không có dịp về thăm nhà luôn nữa. Một năm, hai năm, rồi ba năm, Tuấn không biết Mai bây giờ trở nên thế nào. Người con gái nghiêng nón che cái miệng cười chỉ còn để trong tâm trí Tuấn một hình ảnh mờ mờ, xa xôi như làng mạc thôn quê ở chân trời sau sương chiều.

Gần qua kỳ nghỉ hè, Tuấn sửa soạn vào Sầm Sơn tắm bể với vài người bạn, cả mấy cô bạn gái xinh đẹp và táo bạo cùng học một trường với chàng. Hôm sắp đi, mẹ Tuấn ra tỉnh thăm con. Bà cụ kể lể việc nhà:

- Cô Mai bên hàng xóm, con có nhớ không? Năm nay sắp về nhà chồng.

Tuấn dừng tay thu xếp đồ đạc, lặng người như nghĩ ngợi sự gì. Lúc sắp về, bà cụ hỏi:

- Con không đi Sầm Sơn nữa?

- Không; con về quê với mẹ.

Chiều hôm ấy, Tuấn ra vườn. Ngày đầu tháng, trăng mới lên, mảnh trăng còn khuyết lửng lẽ đi ở góc trời. Nhìn sang bên kia, Tuấn thấy bóng Mai mặc áo trắng thấp thoáng ngoài sân. Lòng chàng tự nhiên cảm động và hồi hộp, như đợi chờ một sự sung sướng không bờ bến. Đêm ấy, Tuấn chưa dám lên tiếng; chàng tha thẩn ngoài vườn mãi tới khi sương lạnh xuống.

o0o

Trăng mỗi đêm mỗi tỏ, mỗi khuya hơn. Từ chiều gió thơm nhẹ đã thoảng thoảng tới: bông hồng nhung thắm tan vào đêm tối, còn bông hồng trắng càng trắng mát thêm. Tuấn ngồi trên bậc tường hoa trong vườn, lòng đầy một sự hân hoan mới lạ. Không biết từ đâu, chàng chắc rằng đêm nay, chỉ đêm nay, Mai sẽ yêu chàng. Hình như Mai, cũng như chàng, đang đợi chờ cái giờ yêu mến say sưa mà hai người ao ước bao lâu.

Tuấn cúi xuống với một bông hồng thơm ngát đưa lên miệng. Cánh hồng nhung đen sẫm như đêm tối lấm tấm nhũ vàng, đậm một mùi hương nồng và ấm áp. Khi trăng lên qua ngọn cây, Tuấn đi ra cổng; trong bóng tối, Mai đã chờ sẵn đấy rồi. Chàng giơ tay đón nàng vào lòng: Tuấn thấy trên ngực chàng tiếng đập mạnh của quả tim bé nhỏ, hơi thở ấm của nàng bên mái tóc. Lời nói đầu của đôi trẻ là một cái hôn đắm thắm và yên lặng.

Khi nàng gỡ tay ra, Tuấn thấy trên má chàng ướt những giọt lệ nóng của nàng. Ngọt ngào, chàng hỏi:

- Em khóc đấy ư?

Mai không đủ sức trả lời, gục đầu vào vai chàng. Tiếng khóc nức nở làm rung động tâm thân nhỏ bé của nàng. Tuấn thấy trong lòng bỗng cảm thương

Mai vô hạn.

Ái tình của hai người lẫn đặng cay và nước mắt. Họ yêu nhau tha thiết và say mê. Trong bóng tối, nàng nói cho Tuấn nghe những nỗi nhớ mong của nàng. Tuy Tuấn không biết, nhưng Mai đã yêu từ thuở nhỏ, nhớ mong chàng những ngày Tuấn lên tỉnh. Chàng sung sướng khi biết cái tình yêu ấy; nhưng sao bây giờ mới biết? nay mai nàng đã sắp phải đi lấy chồng.

Từ đó, khi trăng lên, hai người lại gặp nhau trong vườn, ngồi trên bực đá nói chuyện ái ân, và yêu nhau như thời khắc không bao giờ hết.

o0o

Tối hôm nay là tối cuối cùng.

Tuấn và Mai ngồi chờ trên bực đá; mãi tới khuya trăng mới lên, lạnh lẽo và có sương mù. Yên lặng, hai người nghe tiếng lá khô rơi trên cành cây; dưới ao, một con cá đớp động chân bèo, làm mặt nước vòng ra ánh trăng lấp lánh. Mai tựa người vào Tuấn, nheo ngào hỏi một câu mà nàng đã nhắc không biết bao nhiêu lần:

- Mai anh đi thật ư?

Nàng ứa nước mắt không nói được nữa. Tuấn nắm chặt lấy tay người yêu, không biết trả lời thế nào. Chàng muốn nói an ủi Mai, nhưng lại thôi. Lòng chàng còn trẻ quá, chàng không tưởng được có sự tuyệt vọng không cùng. Chàng không tưởng được rồi sẽ phải cùng với Mai xa nhau mãi mãi.

Nỗi buồn không xua đuổi được tình yêu. Mai và Tuấn bàng hoàng như người trong mộng. Nàng vòng tay qua cổ Tuấn kéo chàng cúi xuống nàng hòa hợp trong một cái hôn lặng lẽ. Đôi môi nàng chảy máu và đau đớn; Mai sung sướng chịu đau, gửi thác trong cánh tay Tuấn tất cả thân thể và tâm hồn trong sạch của nàng.

o0o

Tuấn đi đã ba ngày rồi.

Trong những ngày ấy, Mai không nhớ gì nữa. Hình như bao nhiêu tâm trí của nàng đã đi theo Tuấn tận đâu đâu. Nàng thần thờ ngồi lặng hàng giờ, mắt khô vì nàng đã khóc nhiều quá rồi.

Sáng nay, họ nhà trai mang đồ lễ đến. Mẹ nàng vui vẻ ra tiếp chuyện. Người chồng sắp cưới của nàng xúng xính trong bộ quần áo mới, ngượng nghịu và hoan hỷ. Mai ngồi yên trong buồng nghe tiếng cười nói ở nhà ngoài.

Tối đến, lúc cả nhà yên nghỉ, Mai lặng lẽ lách rào sang bên vườn. Nàng đến ngồi trên bực đá bên bờ ao, chỗ vẫn ngồi với Tuấn. Nhưng đêm nay trăng lên muộn. Nàng ngồi mãi, sương xuống lạnh thấm vào da nàng. Bóng tối thêm dày cả góc vườn. Trong cụm hồng phảng phất có bông hoa nở, hương thơm dịu thoang thoang bốc lên khiến Mai lại nhớ lại lần đầu ngả mình trong tay chàng.

Khuya lắm, gần về sáng trăng mới lên: một mảnh trăng buồn rầu ảm đạm, mờ mờ sau rặng cây cuối vườn. Khi ánh trăng lên tới mình nàng, Mai gục đầu trên tay khóc nức nở: lòng tan nát nàng khóc cho tình yêu và cho cuộc đời nàng.

Sáng hôm sau cha mẹ Tuấn thấy nàng nằm chết dưới vệt ao, mái tóc xổ ra vương lẫn với cánh bèo.

Đứa con

Chị Sen cúi mình dưới gánh nước nặng trĩu, lách cửa bước vào những bước khó nhọc và chầm chậm. Cái đòn gánh cong xuống và rên rỉ trên vai, nước trong thùng sánh tóa ra mỗi bước đi. Chị cố hết sức lên khỏi mấy bậc thềm, đặt gánh nước trên đất, rồi lấy vạt áo lau mồ hôi rỏ giọt trên trán.

- Trời chiều rồi mà chị còn gánh nước cơ à?

Chị Sen thong thả một lát rồi mới trả lời:

- Con phải gánh nước nữa cho ông tắm chứ đã thôi đâu. Từ sáng đến giờ hơn mười gánh nước rồi.

Tôi ái ngại nhìn chị. Sông ở xa, từ nhà ra đến sông phải đi một quãng đường dài. Bà Cả hà tiện không chịu mua một trinh một gánh nước của người ngoài chợ chở vào bán, bà bắt chị Sen phải gánh suốt ngày. Tôi trông chị mà thương hại; người chị bé nhỏ da sạm nắng. Chân tay đã bị những công việc nặng nhọc làm thành xấu xí và cằn cỗi.

Tôi sắp nói với chị một câu an ủi, thì bỗng có tiếng the thé, - tiếng bà Cả - ở trên nhà đưa xuống:

- Không đi mà gánh nước cho ông tắm đi còn đứng đây mà châu chuyen. Gần tối rồi còn gì nữa.

Tôi ngoảnh lại thấy bà Cả đứng ở trên thềm, mặt cau có và giận dữ. Chị Sen sợ hãi, lẳng lặng tra đòn gánh vào quang, đi ra cửa. Tôi nghe thấy chị khẽ thở dài.

Chị đi rồi, tôi cũng quay về, sau lưng mang nặng cái nhìn của bà Cả; chắc bà ta không bằng lòng tôi chút nào, nhưng vì tôi là con cháu nên bà không dám nói đầy thôi.

Chúng tôi, và tất cả mọi người trong họ không ai ưa gì bà Cả, mà còn ghét nữa. Không biết trong cái ghét ấy có lẫn chút ganh tị không, vì bà Cả giàu lắm, - nhưng hề nói đến tên bà mọi người ai cũng bĩu môi khinh bỉ. Hai vợ chồng ông Cả trước kia cũng nghèo hèn. Sau nhờ cho vay lãi, lãi rất nặng mà trở nên giàu có. Nhưng bà kiết ác lắm. Một tay bà Cả đã tích lũy không biết bao nhiêu ruộng nương của người ở trong vùng. Những người vay nợ, bà bắt phải biếu xén, nên trong nhà bà lúc nào cũng có gà vịt, gạo hay chân giò. Nhưng hai ông bà hà tiện không dám ăn gà vịt, đem bán ở chợ còn chân giò phơi khô để dành. Bữa cơm chỉ có một ít vừng rang thật mặn, một ít thịt kho rim và một đĩa rau. Hai ông bà thường kêu rằng khó ở, luôn luôn không ăn được. Chị Sen biết nhiều về những bữa cơm ấy vì chị phải ăn cơm với muối là thường. Nhiều khi sang chơi, tôi thấy chị ngồi trước mâm cơm chỉ có đĩa không, với bát nước mắm. Chị ăn uể oải và thong thả như người không ăn được, tuy chị đói. Chị bảo rằng, cơm với muối khó ăn lắm, nuốt vào nó nghẹn ở cổ.

Chị Sen là con một người làng có nợ ông bà Cả. Nghe đâu thầy chị vì chạy cái Nhiêu, phải lên lay van bà Cả vay ba chục. Ngày mùa đã trả được một nửa và ít lãi, còn một nửa chưa trả được, phải đem chị Sen gán làm đứa ở không công. Nhưng mẹ chị Sen nói mãi, bà Cả rộng lượng hẹn một năm cho hai áo cánh, một cái áo nâu dài và hai cái quần sồi. Mẹ chị Sen cảm ơn lòng tử tế cao cả của người chủ nợ. Bà dặn con ở lại hầu hạ ông bà Cả chu đáo, rồi về.

Từ đấy chị Sen quán xuyến hết cả công việc trong nhà. Nào gánh nước, bổ củi, làm cơm, đầu tắt mặt tối suốt ngày, mà vẫn bị mắng chửi. Vì bà Cả là người to tiếng và lắm điều lắm. Không lúc nào hàng xóm không nghe tiếng bà

thế và rít lên, chửi chửi, mắng mề, hay bới móc chị Sen. Vô phúc cho chị mà hé răng nói lại. Tức thì bà Cả nhảy lên, hai hàm răng nghiền vào nhau, thét:

- Cái con chết bầm chết vằm kia! Mày ăn hại cơm của bà mà không làm việc cho bà à! Bối mày định ăn không ăn hồng của bà, thì bà mới phải nuôi bảo cô mày chứ!

Chị Sen lẩm bẩm: "Thầy con chưa lo được trả bà chứ có phải định quit nợ đâu mà bà chửi", nhưng chỉ lẩm bẩm trong miệng thôi, chứ không dám nói.

Những lúc ấy, các người hàng xóm nghe tiếng bà, lại thì thầm bảo nhau: "Gớm ác nghiệt thế chả trách được không có con. Trời nào cho con những người như thế", và họ thấy hể hả trong lòng như một sự báo thù. Ông bà Cả không có con. Đó là sự phiền muộn nhất. Hai ông bà bây giờ đã có tuổi, không còn mong mỏi gì nữa. Trước kia bà Cả đã chạy thầy chạy thuốc chần, lễ hết đèn kia phủ nọ để cầu lấy mụn con; nhưng ông càng ngày càng yếu mà bà thì cứ cằn cỗi héo hắt lại như mấy cây khô, chẳng sinh nở gì cả. Người trong họ ghét bà thường bảo: "Không biết kiệt như thế rồi giữ của để cho ai?" Những lời thị phi ấy đến tai bà Cả, có lẽ khiến cho bà tức tím ruột gan. Bà càng ghét họ hàng, và không ưa con cháu đến chơi, tuy chúng tôi đến, bà không dám ghét ra mặt. Bà đối với chúng tôi vẫn ngọt nhạt, vẫn dịu dàng. Thấy chúng tôi ăn mặc rách rưới, bà hay hỏi kháy:

- "Sao mẹ không may quần áo lành cho các cháu mặc, để rách rưới thế này?", và quây lại bảo chồng: "Ăn tiêu lắm vào rồi để con tôi tê thế kia!" Rồi bà đem ra những thức của người ta biểu phân phát cho chúng tôi mỗi đứa một vài cái kẹo, còn nhiều khi phải vút đi vì không ăn được.

oOo

Chị Sen ở với bà Cả được ngót một năm. Bữa hôm ấy, thấy tiếng bà Cả quát tháo đã lâu, tôi chạy sang. Chị Sen đang cúi đầu vào đồng rơm khóc. Tôi hỏi tại sao, chị nức nở đáp:

- Tôi lỡ tay đánh vỡ một cái chén, bà ấy đánh tôi đau quá.

Chị Sen thâm tím cả mình mẩy, một vết roi ấy qua môi làm rướm máu. Chị vừa xoa bóp vừa than thở:

- Bởi thầy u tôi mắc nợ nên tôi mới phải chịu khổ thế này.

- Thế chị xin về có được không?

Chị Sen sẽ lắc đầu thờ dài, không nói. Có lẽ chị nghĩ đến món nợ còn thiếu, nếu chưa trả được nhà cửa sẽ bị tịch ký.

Cách đó ít lâu, mẹ chị Sen hay lên vào hầu chuyện bà Cả. Người ta nói chị Sen sắp xin về đi lấy chồng. Nhưng hể có ai hỏi là bà Cả trả lời:

- Cái đồ cơm toi ấy thì ai lấy mà chồng với con.

Rồi chúng tôi thấy chị Sen càng phải chửi và phải đòn hơn trước. Hơi một tí là bà Cả nhắc đến món tiền nợ để nhiech móc chị, nói nay đuổi đi, mai đuổi đi, không nuôi chị "cái con trượng xác chỉ hay ăn" ấy nữa. Chúng tôi thấy chị khóc luôn; sang lúc nào cũng thấy chị mắt đỏ hoe, hay đang lấy muối và nước nóng đắp vào những vết thương bởi roi ông Cả.

Đầu tháng tám, tôi thấy thầy chị Sen lên hầu bà Cả lễ mễ mang một cái bu, trong có hai con gà và một con vịt; u chị Sen thì mang một nải chuối và một buồng cau nói là lấy ở vườn nhà.

Gặp ở ngõ, người vú già của tôi hỏi:

- Hai bác đi đâu mà nhiều lễ vật thế?

Thầy u chị Sen đáp:

- Chúng tôi lên xin cho con cháu nó về để lấy chồng.

Tôi chạy sang xem. Hai thầy u chị Sen hầu chuyện rất lâu ông bà Cả; chị Sen ngồi cắn rơm ở thềm nhà dưới, bên cạnh cái bu gà vịt. Mấy cái quần áo cũ vá rách chị đã gói ghém trong cái khăn vuông, cùng với cái lược con ba xu, một cái gương tròn nhỏ và một hộp sáp cô Ba, đó là tất cả những thứ chị có.

Đến quá trưa, thầy u chị Sen đưa chị sang chào bà tôi. Chị ôm cái gói con bên nách, vẫn mặc cái áo nâu vá hàng ngày, mà khối bếp và mồ hôi đã làm đen đi từng chỗ. Tôi nhận thấy thầy u chị về mặt không được tươi như lúc đến; bấy giờ hai tay bỏ không, - lễ vật chắc đã được bà Cả nhận cho rồi - bộ dạng buồn rầu và thất vọng.

Bà tôi chúc mừng chị Sen vài câu lấy lệ, rồi hỏi:

- Bà Cả cho được bao nhiêu làm vốn?

U chị Sen đáp:

- Bẩm, chẳng được đồng nào cả. Nhà con phải vật nài mãi mà bà Cả mới thôi không đòi lãi tháng này.

Thầy chị Sen nói thêm:

- Bây giờ còn chạy tiền lo cho cháu, có đâu mà trả được. Bà tôi lại hỏi:

- Thế còn quần áo mới của nó đâu?

- Bẩm, bà Cả không cho, bảo rằng chưa ở được đúng một năm.

Giọng u chị Sen tăm tức, rồi ghen ngào trong nước mắt. Còn chị Sen từ nãy vẫn cứ lặng yên đứng ở góc nhà, tay ôm chặt cái gói quần áo cũ. Một lát sau, chị lẳng lẳng theo thầy u đi ra, dáng đi chậm chạp và khó nhọc, như còn đang gánh gánh nước ở trên vai.

Mãi hai năm sau tôi lại mới được thấy chị Sen. Hôm ấy, thầy u chị lại lễ mễ buồng chuối và cái bu gà lên tết ông bà Cả, vì món nợ chưa trả hết. Chị Sen đi theo sau, nhưng lần này tay chị bỗng đưa con trai, đứa con của chị.

Ba người vào lúc ông bà Cả đang ăn cơm.

Thầy chị Sen để bu gà và buồng chuối xuống đất, chắp tay vái:

- Lạy ông bà ạ.

Chị Sen nấp sau bố mẹ, cũng cất tiếng khẽ chào theo. Bà Cả buông đũa, gật đầu đáp lại "tôi không dám"; rồi bảo vợ chồng bác Nhiêu:

- Hai bác ngồi chơi.

Trông thấy chị Sen đứng lẫn vào xó tối, bà Cả hỏi:

- Chị Sen đây à?

Tiếng "vâng" sề của chị bị câu nói của bác Nhiêu lấp đi:

- Bẩm vâng. Cháu nó xin lên chào ông bà đấy ạ.

- Có con rồi kia à? Mau nhỉ. Nào, đem cháu lại đây tôi xem nào...

Chị Sen rụt rè, sợ hãi, bế con lại gần. Bà Cả giơ tay đón đứa bé, vừa hỏi:

- Nó lên mấy?

- Bẩm, cháu mới được mười bốn tháng ạ.

Bà Cả xốc đứa bé trên tay rồi nhìn ông Cả, bảo: "Này, thằng bé nặng quá". Bà quay mặt đứa bé lại, nhìn nó và "tặc ầu" với nó mấy tiếng. Rồi bỗng bà vòng tay ghì chặt đứa bé vào cái sườn cần cổ của bà, khiến tấm áo lụa căng thẳng trên ngực lép và đôi vú héo hon. Đứa bé sợ khóc thét lên, ngửa cổ ra đằng sau. Bà Cả dỗ:

- Ngoan ngoan bà cho cái này.

Bà gấp một miếng đậu trong mâm đưa lên miệng đứa bé. Nhưng nó càng khóc già và giẫy giụa để nhào ra với mẹ. Chị Sen lại gần:

- Thưa bà để con bế.

Bà Cả ngăn ngor nâng đứa bé trả lại mẹ.

Tôi thấy trong mắt bà sáng lên một tia sáng thêm muốn và ao ước. Bà còn nói với:

- Đứa bé trông kháu khỉnh quá nhỉ.

Chị Sen sung sướng then đỏ mặt, ẵm con lên tay hôn hít, chị nhìn đứa bé với tất cả tình âu yếm và tự kiêu của người mẹ, rồi thưa:

- Bẩm, cháu nó năm ngoái bị sài, cứ quặt queo mãi; đến bây giờ mới đỡ.

Bà chép miệng nói khéo:

- Nhà thì túng, một đồng, một chữ không có, mà cứ phải lo thuốc cho con thật đến khổ.

Nhưng bà Cả hình như không nghe thấy gì nữa. Mắt bà đờ ra như đang theo đuổi một ước vọng xa xôi; bà đang nghĩ rằng không bao giờ bà được biết những nỗi lo sợ ấy, bởi không bao giờ bà được bỗng đứa con trên tay, được nâng niu ấp ủ một cái mầm sống trong lòng. Không bao giờ... Giá bà đánh đổi tất cả của cải để lấy đứa con!

Tôi thấy người bà rung động, một tiếng thở dài sẽ thoát ra môi rồi đôi mắt ráo của bà bỗng mờ đi như ướt lệ. Bà lặng nhìn đứa bé đang rúc bú đôi vú căng sữa trong yếm mẹ.

Lúc ấy u chị Sen xin phép về, bà Cả nhất định không lấy lễ; bác Nhiêu sợ quá, khẩn khoản vật nài mãi, bà cũng không nghe, bắt phải mang về, và ôn tồn nói bà có lễ nhiều rồi, không cần lấy của hai vợ chồng nghèo bác nữa. Rồi muốn tỏ cho bác biết rằng không phải bà giận, bà Cả mở tủ lấy hai đồng bạc mới đưa cho chị Sen, bảo:

- Đây, tôi cho chị cầm về may áo cho con mặc. Rồi đến Tết bế nó lên chơi nhé!

Chị Sen e lệ đút hai đồng bạc vào ruột tượng; chị cảm động quá không cảm ơn bà Cả được.

Một lát sau, hai vợ chồng bác Nhiêu hớn hờ xách bu gà và buồng chuối ra về, chị Sen vui vẻ theo sau, vừa đi vừa mừng con rồi rít.

Trong bóng tối buổi chiều

Diên đứng nép mình vào cửa hàng nước, nhìn sang bên kia phố: một đám thợ chen nhau trong cổng nhà máy đi ra, người nào cũng có dáng mệt mỏi; cái ánh sáng buổi trưa mùa đông tuy mờ sạm cũng đủ làm cho họ nhấp nháy mắt và đưa tay lên che, như những người vừa bước trong bóng tối ra.

Diên nhận kỹ từng người, đưa mắt theo bọn thợ đàn bà vừa đi vừa chuyện trò vui vẻ và nghịch ngợm. Chàng không thấy có Mai trong đám ấy. Diên đợi một lát; đến khi thấy hai cánh cửa nặng nề của nhà máy khép lại, Diên mới quay đi rảo bước theo các người thợ. Trên nét mặt chàng hiện ra vẻ băn khoăn:

- Không biết Mai đâu? Hay là đã ra từ trước mà ta không thấy?

Diên muốn nắm lấy một người thợ đàn bà mà hỏi, nhưng lại không dám. Và lại, Diên sợ hỏi người ta thế, Mai biết sẽ không bằng lòng. Diên vừa đi vừa nghĩ ngợi. Chàng nhớ hết lại các cử chỉ của Mai đối với chàng gần đây. Lần này không phải là lần đầu chàng đi đón Mai gấp. Trước kia không bao giờ thế, vì Mai đã biết thế nào Diên cũng đến đón nàng.

Vậy ra Mai đã có ý lẩn tránh, Diên hỏi đoán ra nguyên do tại sao và một mối hờn giận nổi dậy trong lòng; chàng nghiêng chặt răng lại và nện bước mạnh trên hè phố.

Diên nhớ lại những ngày sung sướng khi còn ở quê nhà, khi chàng và Mai len lỏi đùa nghịch nhau trong những vườn sản trên sườn đồi. Mai là một cô gái tinh nghịch và lanh lợi, hay cười nói luôn miệng. Còn Diên là một anh trai ít nói và nhút nhát, trước mặt con gái hay ấp úng và ngượng ngịu. Hai người yêu mến nhau từ thuở nhỏ với mối tình yêu mộc mạc và đậm thắm của những người nhà quê.

Rồi đến ngày cả hai gia đình nghèo. Diên và Mai theo cha mẹ ra tỉnh tìm việc. Mai được làm thợ con gái trong nhà máy, còn chàng thì học việc ở một hiệu buôn. Hai người kiếm chi đủ tiền sống một cuộc đời thiếu thốn và tội tàn ở tỉnh thành. Cái tình của đôi bên, tuy vậy, vẫn không thay đổi và cứ mỗi buổi xong việc làm, Diên lại đến nhà máy đón Mai cũng về một xóm ở ngoại ô.

Diên thở dài. Bởi chàng nhận thấy ít lâu nay Mai không hay chuyện trò với chàng nữa, và hình như có ý muốn tránh mặt chàng.

Ít lâu nay, ngày nào Mai cũng đi chơi với mấy người bạn gái trong sở, mấy cô gái lẳng lơ và hay làm đóm mà xưa kia Mai vẫn tỏ ý ghét. Trước sự thân thiết ấy, Diên một hôm đã ghen tức, nói mĩa bạn, thì Mai trả lời:

- Bọn họ cũng như tôi, có gì mà anh ghét?

Diên giận lắm, nói:

- Thế cô không biết tại sao mà họ có nhiều tiền tiêu ư?

Mai lẳng yên không trả lời. Diên muốn cho Mai hiểu rằng những cô bạn đó trước cũng chỉ là những thợ "con gái" như mọi người thợ khác, nhưng nay được vừa mắt ông chủ, nên mới có nhiều tiền tiêu. Diên toan nói nhiều nữa nhưng lại thôi, sợ làm mất lòng Mai và chàng chắc rằng Mai cũng biết thừa sự ấy.

Một hôm, Diên bắt gặp Mai đang ngắm nghía vật gì trong bàn tay. Chàng vừa đến gần thì Mai vội giấu ra sau lưng. Diên giăng ra xem, thấy một cái nhẫn mặt nhỏ bằng vàng. Chàng ngạc nhiên hỏi:

- Cô mua nhẫn đây à? Tiền đâu thế?

Mai ấp úng, ngượng ngịu không trả lời. Diên hỏi gặng mãi, Mai nói là của một người bạn gái cho mượn. Nhưng nhìn vào đôi mắt trong của Mai, Diên biết rằng Mai không nói thật.

Nghĩ đến đây, Diên thấy nao nao trong lòng; một điều lo sợ thấm dần vào tâm can chàng, cùng một lúc với sự chán nản. Một ý nghĩ muốn rời bỏ cái đời bụi bặm ở chốn tỉnh thành này, trở về với công việc ở thôn quê.

Đột nhiên, Diên đứng dừng ngay lại; chàng vừa thoáng thấy bóng Mai qua cửa kính một hiệu cao lâu nhỏ ở đầu phố. Diên rón rén đứng ngoài cái màn treo, nhìn vào. Chàng thấy Mai ngồi với mấy bạn gái, đương cười đùa vui vẻ và cuối bàn có một người thợ đàn ông đang ghé tai thì thầm với một cô trong bọn.

Khi trông thấy người ấy, quả tim Diên bỗng đập mạnh như một con chim sợ hãi. Mắt chàng hoa lên và chàng lao đảo tựa vào bức tường cho khỏi ngã.

Diên mới nhận ra người đàn ông ngồi đó là một người thợ cùng làm ở nhà máy với Mai, mà tất cả mọi người đều gọi là "bà mối". Hắn ta chỉ có một công việc làm trong xưởng, là dẫn dụ các cô gái nào mà ông chủ để ý đến. Người thợ con gái được hắn với đến tất sẽ trở nên một bà chủ con trong xưởng, quyền hành nằm trong tay và nhất là được tiền để sắm sửa ăn mặc. Rồi một hai tháng, khi ông chủ đã chán, lại nhường chân cho kẻ khác.

Nghĩ đến Mai cũng như những cô gái ấy, Diên thấy lòng thắt lại như trước một tai nạn gì ghê gớm. Diên thấy choáng váng cả người, chàng nghiêng rằng, khẽ lẩm bẩm: "Con khốn nạn!".

Chàng muốn nhảy ngay vào phía trong lò ngay Mai ra mắng cho bõ ghét. Hai tay chàng nắm lại; nhưng cái bản tính nhút nhát vẫn thắng; chàng lưỡng lự một lát rồi lại lẳng lặng cúi mình rảo bước đi mau.

Về đến nhà, Diên nằm vật xuống giường, chán nản. Căn phòng chật hẹp, tối tăm làm chàng khó thở. Diên nhớ lại cái quang cảnh u ám buổi trưa: những thợ thuyền đầy bụi bặm, những bộ quần áo bẩn thỉu, cả căn phố đen với vết than và nhất là cái nhà máy sừng sững dưới các bức tường loang lổ. Diên lại nghĩ đến cánh đồng ruộng ở quê hương, đến những rặng cây mà ánh sáng buổi ban mai làm rung động đến cái hình dáng đáng yêu của Mai khi đi bên mình chàng.

Nghĩ đến những ngày sung sướng ấy, và sự nghèo hèn của mình bây giờ Diên thấy tủi thân, rơm rớm nước mắt khóc.

oOo

Buổi chiều. Diên sang nhà Mai, thấy nàng vừa mới đi làm về. Chàng đến gần Mai, không dám nhìn nàng, chỉ bảo:

- Cô Mai, cô ra đây tôi có câu chuyện muốn nói.

Mai bước theo sau. Hai người lẳng yên đi trên con đường đất ra bãi cỏ sau nhà, chỗ mà mọi khi hai người vẫn gặp nhau nói chuyện.

Đến nơi, Mai ngồi xuống vè hè, chờ đợi. Diên đứng yên bên cạnh không biết nói gì. Cái thương yêu mà giận dỗi rối loạn trong lòng chàng, và những câu muốn nói ngập ngừng như không ra khỏi miệng. Mai thì cứ cúi mặt xuống vè vè dài yếm. Mãi Diên mới cất tiếng hỏi ấp úng:

- Em Mai, sao độ này em cứ trốn tránh anh? Em không yêu anh nữa hay sao?...

Rồi Diên không rõ mình nói gì nữa: tất cả những sự uất ức, thương yêu chàng nói ra cả.

Diên nhắc lại những ngày đầm ấm ở thôn quê, đến cái tình thân thiết của đôi bên. Tự nhiên Diên thu được những câu để bày tỏ nỗi lòng. Lời chàng dịu dàng và tha thiết như lời van xin của một người đau khổ.

Bỗng nhiên Diên ngừng lại. Mai, hai tay úp mặt xuống khóc. Diên thấy hai vai nàng nức lên. Cảm động, Diên cúi xuống để an ủi người yêu, chàng giơ tay để khế lên cánh tay Mai. Nhưng chàng lại đứng ngay dậy, mở mắt to ngơ ngác như người điên. Diên vừa mới nhận cách ăn mặc và trang điểm của Mai, nhận ở ngón tay và hoa tai lấp lánh dưới mái tóc, sang trọng như các bà giàu có.

Và Mai đánh phấn! Đôi môi có vết son của cô gái trước kia quê mùa mộc mạc làm chàng rung mình nghĩ đến những bộ mặt trát phấn, những đôi môi đậm son như thấm máu mà chàng thường trông trước cửa những chỗ ăn chơi.

Diên bàng hoàng và lạnh lẽo cả người; chàng hình như thấy một cái sức mạnh vô cùng đến chia rẽ Mai với chàng. Một nỗi đau đớn ghen ngào đưa lên chẹn ngang cổ họng, Diên nấc lên một tiếng rồi cúi đầu chạy trốn trong bóng tối của buổi chiều vừa xuống.

Bóng Người Xưa

Trong lò sưởi, trên một đám than hồng; ngọn lửa nháy múa reo cái vui lách tách của củi khô, mặc bên ngoài gió lạnh và mưa bụi của mùa đông. Một hơi nóng toả ra, thấm dần vào mọi vật trong căn phòng nhỏ. Ấm cúng quá! Không còn gì thú hơn được ngồi bên lò sưởi mà nghĩ những chuyện vãn vơ.

Vân vừa xoa tay trên ngọn lửa vừa hưởng thông thả như thấm thía cái thú đơn sơ ấy. Chàng để người lọt sâu vào chiếc ghế bành; ngoảnh đầu ra nhìn Mai ngồi trên phản gần đây, bên ngọn đèn, đang thái mấy thứ rau trên thớt. Nàng làm việc chăm chú và cẩn thận, như xưa nay nàng vẫn làm. Ngày mai là ngày sinh nhật đứa bé con đầy tuổi; hai vợ chồng Vân đã bàn định làm một bữa tiệc nhỏ để mừng, nên tối nay vợ chàng sửa soạn sẵn các thức ăn.

Thấy lò sưởi ấm cúng, Vân cất tiếng bảo vợ:

- Ra đây mà ngồi cho đỡ lạnh.

Vợ Vân không ngừng tay đáp:

- Để em thái nốt chỗ này đã.

- Thì mang lại đây mà làm có hơn không, ngồi đây rét chết.

Chiều ý chồng, nàng đứng lên lấy một cái chiếu giải trước lò sưởi, rồi mang chiếc đèn đến.

Vân rút chân lại để nhường chỗ. Mai thu xếp đồ làm, bỏ giày bước vào chiếu rồi vén áo cúi quỳ xuống bên chồng, vừa nhìn chàng hỏi:

- Em ngồi đây nhé?

Vân gật đầu, rồi chàng vội bảo vì thấy nàng sắp sửa đổi dáng ngồi để quay về phía đèn:

- Không, không cứ ngồi yên như thế...

Nàng nhìn Vân ngạc nhiên hỏi:

- Làm sao?

Vân mỉm cười, trả lời thông thả:

- Không làm sao cả, anh bài em cứ ngồi như thế.

Mai ngồi trước ngọn đèn chiếu qua mái tóc, làm nổi một vùng ánh sáng chung quanh khuôn mặt đều đặn của nàng. Dưới ánh lửa yếu của than hồng trong lò sưởi, trong bóng tối mờ, Mai trông khác hẳn; Vân không thấy trước mắt mình nét mặt hàng ngày của vợ nữa, chàng chỉ thấy một người vợ trẻ hơn, đẹp hơn. Những vết răn của người đàn bà luống tuổi đã mất đi trong bóng tối; khuôn mặt trở nên đều đặn, cái miệng hơi trề trên hàm răng nhỏ muốt, đôi mắt loàn thấy long lanh sáng. Hình ảnh đó làm Vân nhớ lại Mai lúc trước, Mai ngày mới gặp chàng, ngày là một thiếu nữ mà vẻ xinh đẹp đã làm chàng cảm động.

Vân lặng yên cả người, nhìn vợ vẫn thản nhiên như thường, chăm chú vào công việc trong trí chàng, cả một dĩ vãng nổi lên với rõ rệt một hình ảnh xinh tươi của Mai còn trẻ; ấy là tất cả cái lịch sử tình yêu của chàng. Trời, chàng đã yêu mến biết bao nhiêu người thiếu nữ ấy? Dáng điệu và vẻ đẹp của Mai lúc bấy giờ đã khiến cho lòng chàng bao lần rung động; chàng đã yêu đắm đuối thiết tha, mà Mai cũng yêu chàng như thế. Nhưng vì sự nghiêm khắc của gia đình, mai không lấy được chàng mà về tay người khác. Vân bỏ ra đi, và sự đau

đơn của chàng sâu xa đến nỗi bây giờ nghĩ lại Vân còn thấy nỗi đau giầy giữa trong lòng.

Năm năm sau chàng trở về thì Mai đã góa chồng. Hôm gặp nhau, hai người cùng khóc; nhưng Mai bây giờ không còn đâu vẻ xinh tươi nữa, năm năm héo hon bên người chồng ác nghiệt đã đổi thay nàng. Những sự đau khổ đã in vết rằn trên trán, hai mắt nàng mất vẻ sáng tươi, và đôi môi chỉ còn nở một nụ cười an phận và buồn rầu, hình bóng của nét cười duyên thắm mà chàng đã yêu mến ngày xưa.

Lòng thương Mai đến khiến Vân lại lấy nàng. Hai vợ chồng bây giờ được một đứa con. Nhưng trước kia, một vài tháng sau khi lấy nhau, Vân thành ra hối hận đã lấy Mai. Một sự chua chát thấm vào tâm hồn chàng. Vân trở nên lãnh đạm, rồi ghen ghét. Chàng thành ra tàn ác đối với vợ; nhiều khi, trong lúc giận dữ, chàng đã thốt ra những lời cay đắng mỉa mai, chàng hưởng cái thú lạ lùng làm đau xót người công còn gì chống đỡ được cho mình. Có lần chàng đã bảo:

- Mày tưởng mày còn quý hoá lắm đấy. Tao lấy mày nghĩ mà đại, lấy cái của thừa!

Mai chỉ khóc Vân nhìn mà không thương; chàng để cho cái giận chiếm lấy lòng, cho rằng lấy Mai là đã làm ơn huệ cho nàng lắm rồi.

Mai chịu hết những tủi nhục như thế; nàng không hề oán trách chàng. Dần dần Mai nhận nại sống bên cạnh chồng, sợ hãi và trung thành như một đứa ở, sẵn sàng cúi đầu trước những lời chửi mắng. Đứa con ra đời làm Vân trở nên dịu dàng và tử tế hơn đối với nàng, nhưng lòng chàng thì vẫn hờ hững đứng dừng.

Nhớ lại những việc đã qua, lần này Vân thấy xúc động trong lòng. Chàng cúi xuống nhìn Mai, nhìn nét mặt hiền từ và hơi buồn bã trước ánh lửa. Chàng bỗng thấy như vẻ buồn ấy là một sự trách móc cái tàn ác của chàng bấy lâu nay. Một tấm tình thương rung động và nẩy nở trong thâm tâm chàng. Vân dịu dàng đặt tay lên vai vợ, nói khẽ. Tiếng chàng run, và lạ hẳn đi đối với tai chàng:

- Khuya rồi đấy, thôi em đi nghỉ đi, để mai làm.

Lần thứ hai, Mai trả lời:

- Để em thái nốt chỗ này đã cho xong một thể.

- Không, em cứ cắt đi. Lúc nào làm chả được vội gì.

Mai ngừng tay, thu dọn. Nàng thôi vì quen nghe lời chồng xưa nay, và không dám trái ý. Nhưng đến khi ngừng lên nhìn Vân, nàng thấy trong mắt chàng một vẻ âu yếm khác thường. Một nụ cười nở trên môi, nàng vui vẻ nói:

- Ừ nhỉ, thôi em cắt đi nhé.

Vân cho thêm củi vào lò sưởi, khởi cho ngọn lửa sáng lên. Chàng bảo:

- Xong em vào ngồi đây cho ấm.

Mai ngồi xích lại bên chân chồng, tựa vào thành ghế. Hai người yên lặng ngồi nhìn ngọn lửa reo; ánh hồng trong lò toả ra làm xinh đẹp khuôn mặt của nàng.

- Em bé bây giờ chắc đương ngũ kỹ đây.

- Mai nó dậy thấy ngựa anh mua chắc nó sung sướng lắm anh nhỉ?

Vân gật đầu, yên lặng - Dĩ vãng lại xâm chiếm ý nghĩ của chàng. Vân nhớ đến Mai ngày còn xinh và trẻ tuổi, đến cái tình yêu mến của lòng chàng. Nếu không có sự ngáo trở xảy ra chàng đã lấy cô thiếu nữ thơ ngây và trong sáng là Mai, trước khi nàng biết những sự đau khổ vì chồng. Chàng sẽ âu yếm giặt nàng cùng đi trong cuộc đời... Lòng nhớ tiếc những ngày sung sướng có thể có ấy rộn đến chàng như một lớp sóng vào bờ. Những kỷ niệm cứ hiện lên trong trí nhớ của chàng rõ rệt. Vân ngập ngừng cúi xuống Mai:

- Em còn nhớ trước ngày em về hà chồng không? Cũng rét như hôm nay, chả khác gì. Có phải hôm ấy em bận chiếc áo nhung đen không?

Mai khẽ lắc đầu:

- Lâu nay em cũng không còn nhớ nữa.

Nàng ngạc nhiên: từ khi lấy nhau, nàng không thấy chồng nhắc đến những chuyện cũ về trước bao giờ.

- Thấm thoát thế mà đã bấy, tám năm rồi, chóng quá em nhỉ. Độ ấy, chúng ta khổ biết bao nhiêu; anh trông em khóc anh buồn quá. Có phải thế không, em Mai.

Mai yên lặng nhìn ngọn lửa chập chờn, nàng thấy hiện dần ra trong ấy những hình ảnh nàng tưởng đã mờ. Tiếng nói âu yếm của Vân xúc động đến những mối đau khổ của nàng... dần dần, những ngày qua sống lại, đè nén trên tâm can. Nàng thấy bàn tay Vân lần xuống nắm chặt lấy tay nàng; âu yếm, Mai ngả người dựa hẳn vào chân chồng. Vân tưởng như sống lại bao nhiêu năm về trước, chàng tưởng ngồi dưới chân chàng chính là Mai khi xưa, lòng chàng lại thiết tha yêu mến.

Cái kỷ niệm êm đềm ấy đến lẫn với những buổi đau khổ của Mai, những lúc chàng hành hạ, tàn ác với chàng. Vân thấy mũi lòng, nước mắt bỗng nhiên ứa lên cổ khiến chàng ghen ngào thương xót. Chàng kéo Mai vào lòng thồn thức:

- Em tha lỗi cho anh nhé.

Mai lặng lẽ ngược mắt nhìn chồng. Khoé mắt nàng đầm lệ; bao nhiêu nỗi buồn trong lòng nàng tan đi, chìm đắm trong tình yêu mến.

Nàng giơ tay quàng lên vai Vân, gục đầu vào ngực chồng, Vân sẽ hôn trên vùng trán đã rạn của nàng, nhưng chàng tưởng ôm Mai khi xưa.

Hai người đều yên lặng không nói, cùng nhìn ngọn lửa reo hồng trong bóng tối, Vân thấy sung sướng như vừa mới yêu, và từ dĩ vãng xa xăm bóng người xưa lại trở lại bên chàng, tươi tắn và xinh đẹp như buổi gặp gỡ ban đầu.

Chàng bỗng thấy một ý muốn khêu gợi tro tàn, cái quá vãng của Mai từ khi đi lấy chồng, chưa bao giờ Vân hỏi đến. Hai người cùng lặng lẽ và đồng ý mà không nhắc đến chuyện cũ. Nhưng tối nay Vân muốn biết. Chàng bắt Mai kể lại cuộc đời của nàng bên người chồng trước, những nỗi đau khổ, lo nghĩ nàng đã trải qua, Mai vâng lời, thuật lại với một giọng nói trầm buồn bã, một giọng nói khẽ, như nàng sợ làm trở dậy trong thâm tâm những vang động đã lặng yên.

Vân thấy một cảm giác lạ. Chàng tưởng như có mũi lạnh trích vào tim mỗi khi Mai kể đến một hành vi tử tế hay âu yếm của người chồng cũ; không xót thương, chàng đợi nghe những cái tỉ mỉ, rõ rệt về lại trong trí đáng điều thân ái của hai người. Lòng chàng đau đớn như chảy máu; chàng nắm chặt lấy Mai ghì nàng sát vào người. Mai kể những nỗi tủi nhục, những lúc bị đánh đập, Vân

thấy khổ sở như chính chàng bị hành hạ; Vân lại nghĩ đến những lúc, chính chàng đã hành hạ, tàn ác với Mai. Chàng rùng mình cho sự tàn ác ấy, tự giận mình đã ích kỷ và tự ái nhiều.

Khi Mai đứng nói, Vân ồm đầu nàng quay lại trước mắt mình, chàng nhìn vợ qua nước mắt, hôn vào má nàng:

- Anh thương em quá.

Rồi muốn ghi nhớ một sự thay đổi từ đây, Vân âu yếm nhắc:

- Ngày mai em bé được đúng một tuổi rồi.

Mai không đáp, tin cẩn nép vào người chồng. Ngọn lửa trong lò bùng sáng và rớt múa trên thân hồng, củi khô lách tách nổ như vui cùng với cái vui của vợ chồng.

Hai đứa trẻ

Tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ; từng tiếng một vang ra để gọi buổi chiều. Phương tây đỏ rực như lửa cháy và những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn. Dãy tre làng trước mắt đen lại và cắt hình rõ rệt trên nền trời.

Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ru, văng vẳng tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào. Trong cửa hàng hơi tối, muỗi đã bắt đầu vo ve. Liên ngồi yên lặng bên mấy quả thuốc sơn đen; đôi mắt chị bóng tối ngập đầy dần và cái buồn của buổi chiều quê thấm thía vào tâm hồn ngây thơ của cô; Liên không hiểu sao, nhưng chị thấy lòng buồn man mác trước cái giờ khắc của ngày tàn.

- Em thắp đèn lên chị Liên nhé?

Nghe tiếng An, Liên đứng dậy trả lời:

- Hẵng thong thả một lát nữa cũng được. Em ra ngồi đây với chị kéo ở trong ấy muỗi.

An bỏ bao diêm xuống bàn cùng chị ra ngoài chống ngời; chiếc chống nan lún xuống và kêu cọt két.

- Cái chống này sắp gãy rồi chị nhỉ?

- Ừ để rồi chị bảo mẹ mua cái khác thay vào.

Hai chị em gương nhẹ ngồi yên nhìn ra phố. Các nhà đã lên đèn cả rồi, đèn treo trong nhà bắc phở Mỹ, đèn hoa kỳ leo lét trong nhà ông Cửu, và đèn dây sáng xanh trong hiệu khách... Những nguồn ánh sáng ấy đều chiếu ra ngoài phố khiến cát lấp lánh từng chỗ và đường mấp mô thêm vì những hòn đá nhỏ một bên sáng một bên tối.

Chợ họp giữa phố vẫn từ lâu. Người về hết và tiếng ồn ào cũng mất. Trên đất chỉ còn rác rưởi, vỏ bưởi, vỏ thị, lá nhãn và bã mía. Một mùi âm ẩm bốc lên, hơi nóng của ban ngày lẫn mùi cát bụi quen thuộc quá, khiến chị em Liên tưởng là mùi riêng của đất, của quê hương này. Một vài người bán hàng về muộn đang thu xếp hàng hóa, đòn gánh đã xỏ sẵn vào quang rồi, họ còn đứng nói chuyện với nhau ít câu nữa.

Mấy đứa trẻ con nhà nghèo ở ven chợ cúi lom khom trên mặt đất đi lại tìm tòi. Chúng nhặt nhanh thanh nứa, thanh tre, hay bất cứ cái gì có thể dùng được của các người bán hàng để lại. Liên trông thấy động lòng thương nhưng chính chị cũng không có tiền để mua cho chúng nó.

Trời nhá nhem tối, bây giờ chị em Liên mới thấy thẳng cu bé xách điều đóm và khiêng hai cái ghế trên lưng ở trong ngõ đi ra; chị Tý, mẹ nó, theo sau, đôi cái chống trên đầu và tay mang không biết bao nhiêu là đồ đạc: tất cả cái của hàng của chị.

- Sao hôm nay chị dọn hàng muộn thế?

Chị Tý để chống xuống đất, bày biện các bát uống nước mãi rồi mới chép miệng trả lời Liên:

- Ôi chao, sớm với muộn mà có ăn thua gì.

Ngày, chị đi mò cua bắt tép; tối đến chị mới dọn cái hàng nước này dưới gốc cây bàng, bên cạnh cái mộc gạch. Để bán cho ai? Mấy người phụ gạo hay phụ xe, thỉnh thoảng mấy chú lính lệ trong huyện hay người nhà thầy thừa đi gọi

chân tổ tôm, cao hứng vào hàng chị uống bát nước chè tươi và hút điếu thuốc lào. Chị Tý chả kiếm được bao nhiêu, nhưng chiều nào chị cũng dọn hàng, từ chập tối cho đến đêm.

Chị kê xong chống ghế, dịch ngọn đèn hoa kỳ lại ngồi tèm trà, còn thằng cụ thì loay hoay nhóm lửa để nấu nồi nước chè. Lúc bấy giờ chị mới ngẩng lên nói chuyện với Liên.

- Còn cô chưa dọn hàng à?

Liên giật mình, kêu khẽ: chết chữa! Rồi đứng dậy giục em:

- Vào đóng cửa hàng thôi, không mẹ ra mắng chết.

An đáp:

- Hôm nay chưa chắc mẹ có ra không, chị ạ. Mẹ còn bận làm gạo cơ mà.

Ngày nào, cứ chập tối, mẹ Liên tat ra thăm hàng một lần, và bà dặn hễ cứ trông thu không là phải đóng cửa hàng lại. Thế mà Liên mãi ngồi nhìn phố quên mất! Bấy giờ Liên vội vàng vào tắt đèn, xếp những quả sơn đen lại, trong lúc An đi tìm then để cài cửa cho chắc chắn. Cái cửa hàng hai chị em trông coi là một cửa hàng tạp hóa nhỏ xíu, mẹ Liên dọn ngay từ khi cả nhà bỏ Hà Nội về quê ở, vì thầy Liên mắc việc. Một gian hàng bé thuê lại của bà lão móm, ngăn ra bằng một tấm phen nửa dán giấy nhật trình. Mẹ Liên giao cho Liên trông coi - bà còn bận làm hàng sáo - và buổi tối thì hai chị em cùng ngủ đây để trông hàng.

Liên đếm lại những phong thuốc lào, xếp vào hòm các bánh xà phòng còn lại, vừa lầm nhẩm tính tiền hàng. Hôm nay ngày phiên mà bán cũng chẳng ăn thua gì.

- Có phải buổi trưa em bán cho bà Lực hai bánh xà phòng không?

An ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Vâng, bà ta mua hai bánh còn cụ Chị lấy chịu nửa bánh nữa.

Liên với cái bàn tính để cộng số tiền. Nhưng trong hàng nóng và muỗi quá, chị ngần ngại rồi xếp hết cả tiền vào tráp, không tính nữa:

- Thôi, để mai tính một thể.

An nhìn chị chỉ đợi lúc ấy. Hai chị em cùng vội muốn đóng cửa hàng để lại ra ngoài kia, ngồi trên chống ngắm nhìn phong cảnh ngoài phố. Liên khóa vội tráp tiền với một chiếc khóa chị đeo vào cái dây xà tích bạc ở thắt lưng, chiếc xà tích và cái khóa chị quý mến và hãnh diện, vì nó tỏ ra chị là người con gái lớn và đảm đang.

- A, cô bé làm gì thế?

Nghe câu nói tiếp theo một tiếng cười khanh khách, chị em Liên không cần ngoảnh mặt ra cũng biết là ai đã vào hàng. Đó là cụ Thi, một bà già hơi điên vẫn mua rượu ở hàng Liên. Liên đã biết tính bà, chị lẳng lặng rót một cút rượu ty đầy đưa cho cụ; chị không dám nhìn mặt cụ và trong lòng hơi run sợ, chị mong cho cụ chóng đi. Cụ cầm cút rượu soi lên rồi cười giòn giã nói:

- A, em Liên thảo nhĩ. Hôm nay lại rót đầy cho chị đây.

Cụ ngửa cổ ra đằng sau, uống một hơi cạn sạch, rồi vừa chép miêng vừa lần ruột tượng trả tiền - Cụ để ba đồng xu vào tay Liên, xoa đầu chị một cái rồi lão đảo bước ra ngoài. Hai chị em Liên đứng sững nhìn theo cụ đi lẫn vào bóng tối, tiếng cười khanh khách nhỏ dần về phía làng.

Trời đã bắt đầu đêm, một đêm mùa hạ êm như nhung và thoảng qua gió mát. Đường phố và các ngõ con dần dần chứa đầy bóng tối. Các nhà đã đóng im ỉm, trừ một vài cửa hàng còn thức, nhưng cửa chỉ để hé ra một khe ánh sáng. Trẻ con tụ họp nhau ở thềm hè, tiếng cười nói vui vẻ, khiến An thèm muốn nhập bọn với chúng để nô đùa, nhưng sợ trái lời mẹ dặn phải coi hàng, nên hai chị em đành ngồi yên trên chõng, đưa mắt theo dõi những bóng người về muộn, từ từ đi trong đêm.

Vòm trời hàng ngàn ngôi sao ganh nhau lấp lánh, lẫn với vệt sáng của những con đom đóm bay lả trên mặt đất hay len vào cành cây. An và Liên lặng ngược mắt lên nhìn các vì sao để tìm sông Ngân Hà và con vịt theo sau ông Thần Nông. Vũ trụ thăm thẳm bao la đối với tâm hồn hai đứa trẻ như đầy bí mật và xa lạ và làm mỗi trí nghĩ, nên chỉ một lát hai chị em lại cúi nhìn về mặt đất, về quảng sáng thân mật chung quanh ngọn đèn lay động trên chõng hàng của chị Tý. Về phía huyện, một chấm lửa khác nhỏ và vàng lơ lửng đi trong đêm tối, mất đi, rồi lại hiện ra... An trở tay bảo chị:

- Kìa, hàng phở của bác Siêu đã đến kia rồi.

Tiếng đòn gánh kiu kít nghe rõ rệt, khói theo gió tạt lại chỗ hai chị em; bác Siêu đã tới gần, đặt gánh phở xuống đường. Bác cúi xuống nhóm lại lửa, thổi vào cái nứa con. Bỗng bác mệnh mang ngà xuống đất một vùng và kéo dài đến tận hàng rào hai bên ngõ. An và Liên ngửi thấy mùi phở thơm, nhưng ở cái huyện nhỏ này, quà bác Siêu bán là một thứ quà xa xỉ, nhiều tiền, hai chị em không bao giờ mua được. Liên nhớ lại khi ở Hà Nội chị được hưởng những thức quà ngon, lạ, - bấy giờ mẹ Liên nhiều tiền, - được đi chơi Bờ hồ uống những cốc nước lạnh xanh đỏ. Ngoài ra, kỷ niệm còn nhớ lại không rõ rệt gì, chỉ là một vùng sáng rực và lấp lánh, Hà Nội nhiều đèn quá! Từ khi nhà Liên dọn về đây, từ khi có cái cửa hàng này, đêm nào Liên và em cũng phải ngồi trên chiếc chõng tre dưới gốc bàng với cái tối của quang cảnh phố chung quanh.

Đêm tối đối với Liên quen lắm, chị không sợ nó nữa. Tối hết cả, con đường thăm thẳm ra sông, con đường qua chợ về nhà, các ngõ vào làng lại sẫm đen hơn nữa. Giờ chỉ còn ngọn đèn con của chị Tý, và cái bếp lửa của bác Siêu chiếu sáng một vùng đất cát, trong cửa hàng, ngọn đèn của Liên, ngọn đèn vẫn nhỏ, thưa thớt từng hột sáng lọt qua phên nứa. Tất cả phố xá trong huyện bây giờ đều thu nhỏ lại nơi hàng nước của chị Tý. Thêm được một gia đình bác Sấm ngồi trên manh chiếu, cái thau sắt trắng để trước mặt, nhưng bác chưa hát vì chưa có khách nghe.

Chị Tý phe phẩy cánh chuối khô đuổi ruồi bò trên mấy thức hàng, chậm rãi nói:

- Giờ muộn thế này mà họ chưa ra nhỉ?

Chị muốn nói mấy chú lính trong huyện, mấy người nhà của cụ thừa, cụ lục là những khách hàng quen của chị. Bác Siêu đáp vẫn vơ:

- Hôm nay trong ông giáo cũng có tổ tôm. Để họ không phải đi gọi đầu.

Vợ chồng bác Sấm góp chuyện bằng mấy tiếng đàn bầu, bần bật trong yên lặng. Thằng con bò ra đất, ngoài manh chiếu, nghịch nhặt những rác bẩn vùi trong cát bên đường. Chừng ấy người trong bóng tối mong đợi một cái gì tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hàng ngày của họ.

An và Liên đã buồn ngủ riu cả mắt. Tuy vậy hai chị em vẫn cố gượng để thức khuya chút nữa, trước khi vào hàng đóng cửa đi ngủ. Mẹ vẫn dặn phải thức đến khi tàu xuống - đường sắt đi ngang qua ngay trước mặt phố - để bán

hàng, may ra còn có một vài người mua. Nhưng cũng như mọi đêm Liên không trông mong còn ai đến mua nữa. Với lại, đêm họ chỉ mua bao diêm hay gói thuốc là cùng. Liên và em cố thức là vì cố khác, vì muốn được nhìn chuyến tàu đó là sự hoạt động cuối cùng của đêm khuya.

An đã nằm xuống gối đầu lên đùi chị, mi mắt sắp sửa rơi xuống, còn dặn với:

- Tàu đến chị đánh thức em dậy nhé.
- Ừ, em cứ ngủ đi.

Liên khẽ quạt cho An, vuốt lại mái tóc tơ. Đầu em bé nặng dần trên người Liên; chị ngồi yên không động đậy. Qua khe lá của cánh bành ngàn sao vẫn lấp lánh; một con đom đóm bám vào dưới mặt lá, vùng sáng nhỏ xanh nhấp nháy rồi hoa rung xuống vai Liên khe khẽ, thỉnh thoảng từng loạt một. Tâm hồn Liên yên tĩnh hẳn, có những cảm giác mơ hồ không hiểu.

Trống cầm canh ở huyện đánh tung lên một tiếng ngắn, khô khan, không vang động ra xa, rồi chìm ngay vào bóng tối. Người vắng mãi; trên hàng ghế chị Tý mới có hai, ba bác phu ngồi uống nước và hút thuốc Lào. Nhưng một lát từ phố huyện đi ra, hai ba người cầm đèn lồng lung lay các bóng dài; mấy người làm công ở hiệu khách đi đón bà chủ ở tỉnh về. Bác Siêu nghển cổ nhìn ra phía ga, lên tiếng:

- Đèn ghi đã ra kia rồi.

Liên cũng trông thấy ngọn lửa xanh biếc, sát mặt đất như ma trời. Rồi tiếng còi xe lửa ở đâu vang lại, trong đêm khuya kéo dài ra theo gió xa xôi. Liên đánh thức em:

- Dậy đi, An. Tàu đến rồi.

An nhòe dậy, lấy tay giụi mắt cho tỉnh hẳn. Hai chị em nghe thấy tiếng dồn dập, tiếng xe rít mạnh vào ghi. Một làn khói bừng sáng trắng lên đằng xa, tiếp đến tiếng hành khách ồn ào khe khẽ. Mấy năm nay buôn bán kém nên người lên xuống ít, có khi hai chị em đợi chờ chẳng thấy ai. Trước kia, ở sân ga, có mấy hàng cơm mở đón khách, đèn sáng cho đến nửa đêm. Nhưng bây giờ họ đóng cửa cả rồi, cũng im lặng tối đen như ngoài phố.

Hai chị em chờ không lâu. Tiếng còi đã rít lên, và tàu rầm rộ đi tới. Liên dặt em đứng dậy để nhìn đoàn xe vụt qua, các toa đèn sáng trưng, chiếu ánh cả xuống đường. Liên chỉ thoáng trông thấy những toa hàng trên sang trọng lờ lờ những người, đồng và kền lấp lánh, và các cửa kính sáng. Rồi chiếc tàu đi vào đêm tối, để lại những đốm than đỏ bay tung trên đường sắt. Hai chị em còn nhìn theo cái chấm nhỏ của chiếc đèn xanh treo trên toa sau cùng, xa xa mãi rồi khuất sau rặng tre.

- Tàu hôm nay không đông nhỉ, chị nhỉ.

Liên cầm tay em không đáp. Chuyến tàu đêm nay không đông như mọi khi, thưa vắng người và hình như kém sang hơn. Nhưng họ ở Hà Nội về! Liên lặng theo mơ tưởng. Hà Nội xa xăm, Hà Nội sáng rực vui vẻ và huyên náo. Con tàu như đã đem một chút thế giới khác đi qua. Một thế giới khác hẳn, đối với Liên, khác hẳn các vầng sáng ngọn đèn của chị Tý và ánh lửa của bác Siêu. Đêm tối vẫn bao bọc chung quanh, đêm của đất quê, và ngoài kia, đồng ruộng mênh mang và yên lặng.

- Thôi đi ngủ đi chị.

Liên vỗ vai em ngồi xuống chõng, An cũng ngồi xuống và ngả đầu vào vai

Liên. Tiếng vang động của xe hỏa đã nhỏ rồi, và mất dần trong bóng tối, lắng tai cũng không nghe thấy nữa. Sáo trên trời vẫn lấp lánh. Cả phố huyện bây giờ mới thật là hết náo động, chỉ còn đêm khuya, tiếng trống cầm canh và tiếng chó cắn. Từ phía ga, bóng đèn lồng với bóng người đi về: chị Tý đương sửa soạn đồ đạc và bác Siêu đã gánh hàng đi vào trong làng, còn vợ chồng bác Sẩm ngủ gục trên manh chiếu tự bao giờ.

Liên quay lại nhìn em, thấy An cũng đã ngủ say tay nắm chặt tà áo chị và đầu vẫn dựa vào vai. Liên nhìn quanh đêm tối, gió đã thoáng lạnh và đom đóm không còn nữa. Chị cúi xuống vực em vào trong hàng, mắt cũng đã riu lại. Chị gài cửa cẩn thận và vặn nhỏ ngọn đèn đặt lên trên cái quả thuốc sơn đen. Rồi Liên đến bên em nằm xuống. Chị gối đầu lên tay nhắm mắt lại. Những cảm giác ban ngày lắng đi trong tâm hồn Liên và hình ảnh của thế giới quanh mình, mờ mờ đi trong mắt chị. Liên thấy mình sống giữa bao nhiêu sự xa xôi không biết như chiếc đèn con của chị Tý chỉ chiếu sáng một vùng đất nhỏ. Nhưng Liên không nghĩ được lâu; mắt chị nặng dần, rồi sau Liên ngáp vào giấc ngủ yên tĩnh, cũng yên tĩnh như đêm ở trong phố, tịch mịch và đầy bóng tối.

Buổi Sớm

Cả đêm Bính trần trọc không ngủ được, tuy chàng đi chơi về khuya, Trên tấm gối đầm mồ hôi, Bính áp má nằm nghiêng cổ nhắm mắt. Nhưng hễ chớp chờn một ít lâu, những mơ mộng kỳ dị, không liên lạc, lại đến ám ảnh chàng. Bính mở mắt, ngơ ngác nhìn lên đỉnh màn rồi lại nhìn nếp màn lẳng rũ yên trong bóng sáng mờ mờ của ngọn đèn con vặn nhỏ. Chàng nghe chiếc đồng hồ treo trên tường buồn bã đánh hết giờ nọ sang giờ kia, và cái tiếng tích tắc đều đều kêu se sẽ cái sống ban đêm của giây cốt thép. Bính thấy mệt mỏi vô cùng hơn bao giờ hết, đè nặng trên đầu các tay chân và thấm vào thớ thịt rồi ra: tất cả những cuộc chơi trác táng từ trước đến nay như cùng rồn cái mệt đến người Bính trong lúc này.

Một tiếng gà gáy đầu tiên êm từ xa đưa lại. Đêm tàn, buổi sớm bắt đầu; ánh sáng mờ và yếu ốt len vào khe cửa và khe hở của lá gói lợp nhà mà cái nóng ban ngày đã làm hé tách ra. - Một thứ ánh sáng lạnh và biêng biếc như thiếc mới.

Bính tung màn ngồi dậy. Không khí trong căn nhà tranh ẩm ướt qua một đêm đã trở nên u uất và nặng nề, đè nén trên mí mắt chàng. Bính toan nằm lại, như mọi khi; nhưng về sau, không hiểu tại sao, chàng bước xuống đứng dậy hẳn. Đất lạnh dưới bàn chân cho chàng một cảm giác mát và dễ chịu; chàng để chân đi đến mở cửa buồng, và một lát sau, chàng đã ở ngoài sân.

Bính ngồi trên thềm gạch, bên gốc cau. Thật là lạ lùng, ban sớm yên tĩnh mà mát quá, một cái yên tĩnh mát hay một cái mát yên tĩnh chàng cũng không biết nữa. Nước trong bể nhỏ lẳng trong và mát lạnh, sương ở trong bể nhỏ lẳng trong và mát mát, đất sân cũng mát khô và sạch sẽ. (Nước giữ cái mát của đêm trên mặt, và cây hồng giữ cái mát của đêm trong kẽ lá) Bính bắt đầu thấy cái mệt mỏi trong người tan dần, máu bắt đầu chảy mạnh như xô nhau đi đón khí trời trong.

Đã lâu lắm, chàng không dậy sớm. Chàng đã quên không biết buổi sáng thế nào. Bao nhiêu năm nay miệt mài trong những cuộc hành lạc của đêm, chàng trở về nhà trong đêm khuya khi người ta bắt đầu đi bán hàng. Nhiều lần nằm mệt mỏi trên chiếc xe, mắt díp vì buồn ngủ, chàng gặp những người đàn bà gánh hàng rau lên chợ bán; những gánh rau mới hái, tươi xanh và ướt nước, khác hẳn cái thân hình rời rã và khan ráo của chàng lúc ấy. ba, bốn giờ đêm! Giờ Hà Nội đang ngủ yên trong các căn nhà đóng kín, giờ mà ở ngoài, giầy đàn điện chiếu sáng những con đường dài vắng, yên lặng và trống trải, chỉ có lá khô rơi. Lúc ấy chàng mới ở những ngõ hẻm tối tăm đi ra, mũ đội sụp, hai tay bỏ túi và bước chân nặng trên hè gạch. Cái chấm đỏ thắm như màu mệt, của một ngọn đèn lục lộ treo giữa lối, lẳng chiếu từ đầu xa, tận đầu đường phố kia.

Chàng đã sống như thế, bao nhiêu lâu nay rồi? Bính cũng không nhớ nữa. Lâu lắm, trước ngày vì hết tiền, mất việc, chàng phải về ở căn nhà cũ này, cái dinh cơ nghèo nàn độc nhất còn lại của nhà chàng.

Bính đưa mắt nhìn mảnh vườn nhỏ trước mắt, cái sân đất khô hầy còn vết chổi quét của mẹ chàng chiều hôm trước. Cảnh vật quen thuộc này đối với chàng thành lạ, vì đã lâu chàng không nhìn thấy trong buổi sớm bao giờ. Cái núi non bộ nhỏ mà thấy chàng, khi còn sống, vẫn hay đứng lẳng ngăm hàng giờ; cái bể con rêu phủ, hai thân cau mốc trắng, luống rau mà mẹ chàng vui sới, cây hồng nhung nầy hoa cùng buổi sớm, tất cả những vật đó bây giờ trở lại dần thân mật như ngày xưa.

Cái mát và rộng thoáng của buổi mai khiến Bính nhớ lại ngày tuổi trẻ. Độ

ấy, chàng dậy sớm cũng như mọi người, khỏe mạnh và tinh táo như mọi người. Chàng lấy thau múc nước trong bể ra rửa mặt, nước mưa lạnh thấm mát vào da. Buổi sớm bây giờ chàng thích lắm. Chàng ưa nhìn trời cao và trong xanh, những lá cây ngoài vườn tươi và mượt với một vẻ riêng, hình như chúng cũng mới tỉnh dậy như người. Qua giậu thưa, thấp thoáng những người đi chợ sớm, tiếng cười nói vang lền với tiếng đòn gánh kiu kít vì những bì gạo nặng. Rồi vừa học ôn lại bài nhà trường bên chiếc án thư đầu nhà, chàng vừa lặng nghe những tiếng gù gù của bầy chim bồ câu trong chuồng bên xóm.

Không bao giờ Bính nhớ lại những ngày tươi trẻ ấy. Chàng vẫn quên đi, và đêm tối sau mệt mỏi làm mất cái quá vắng đã xa xăm ấy. Giấc ngủ nặng nề không để chỗ cho những nhớ lại mong manh, còn lúc tỉnh chàng đắm đuối dẫn mình vào những cuộc vui chơi chán nản.

Bính không muốn nghĩ đến cái cớ tại sao chàng truy lạc. Từ khi thầy chàng mất đi Bính đâm ra ăn chơi mà mệt. Đêm quấy rũ chàng như ngọn lửa quấy rũ con thiêu thân. Đêm và ánh sáng rực của đèn, ánh sáng làm đẹp mịn má hồng và làm thắm cặp môi của những gái đàn điểm lẳng lơ: rượu sánh trong cốc, với gói thuốc phiện thơm càng làm trí chàng say sưa. Bao nhiêu lần chàng đã giằng tay mẹ già níu giữ con trước cửa, bước vội ra để không nghe tiếng nước nở ở lại trong bóng tối. Chàng chơi mãi cho của cải hết, nhà cửa bán dần, và sức khỏe của chàng ngày một mất đi. Một sự chua chát thấm vào tâm hồn chàng, một sự chán nản cho mình và cho người khác. Có lẽ mỗi thất vọng trước sự tàn vỡ của những mộng tưởng cao quý và đẹp đẽ trong đời chàng đã đẩy Bính xuống vực sâu. Trong thâm tâm, chàng mơ hồ cảm thấy như một bóng lửa sáng chiếu ngoài đêm tối, đáng lẽ chàng theo mà chàng đã không theo.

Nhưng hôm nay, cái mát của buổi mai làm tươi lại những cảm giác trong sạch, thanh cao ngày nhỏ. Tiếng gù gù của chim bồ câu bên hàng xóm không còn nữa, nhưng tiếng cười nói của những người đi chợ sớm vẫn vang lên bên giậu thưa. Nước mưa trong bể vẫn mát như ngày còn trẻ; trên cao, trời xanh thẳm không một gợn mây, trời lát nữa sẽ rực rỡ những ánh hồng của nắng.

Bính đứng dậy bước đến bên bụi hồng nhung cạnh bể. Chàng cúi xuống ngắt một bông hoa. Như ngày xưa, chàng ngắt để trên đĩa sứ sớm mai; bông hoa vừa hé nở, cánh nhỏ còn khép giữ một giọt sương long lanh trong như ngọc. Tự đóa hoa bốc lên một mùi hương quen mến, mùi hương mộc mạc và đầm ấm của hồng nhà; Bính tưởng mùi hương dịu dàng và cao quý cũng như tình yêu của mẹ chàng đối với chàng.

Lòng thương mẹ rung động khẽ trong tâm Bính. Chàng muốn sớm nay, khi trở dậy, bà mẹ già đã nhiều lần khóc vì con lại thấy trên đĩa sứ mấy bông hoa hái trong sương sớm như ngày xưa. Đây là thức dâng của buổi sớm mai, của cái mát thanh cao giữ trong khe lá và trên mặt nước mưa. Bính thấy tâm hồn cũng trở nên mát rượi và yên tĩnh. Chàng thấy mình, lại như ngày trẻ, đang cúi người nhìn sương đọng trên chum lá tươi non. Và tiếng buổi sớm, tiếng gù của đôi chim bồ câu đôi bên hàng xóm từ những ngày đã qua trọng thời niên thiếu, lại hình như vang vang ở đây.

Chàng đứng dậy; gió mát từ ngoài đồng rộng quanh nhà nhẹ nhàng đưa lại mùi cỏ ướt. Trời đã đổi màu xanh ra màu hồng phớt phớt, trên cao. Bình minh của ngày rực rỡ bắt đầu tươi sáng ở phía xa.

Trong nhà, bà mẹ đã trở dậy, vén màn, ngồi lần tràng hạt, cụ niệm trăm câu kinh Phật. Tiếng mẹ chàng còn trong và nhẹ như xưa.

Bính rón rén đi vào; không dám động mạnh. Chàng đến bên bàn thờ đặt

hoa trên đĩa, thay nước mưa trong chiếc bát cổ. Và khi đặt tròng hạt xuống, mẹ chàng hỏi như ngày xưa, dịu dàng và âu yếm, như khi chàng còn nhỏ:

- Sao dậy sớm thế, con?...

Tiếng Sáo

Mỗi buổi chiều, người ta lại thấy anh ta thổi. Tiếng sáo trong theo gió đưa vào phố, réo rắt và chơi vơi, hoà nhịp với tiếng sáo diều vang vang ở trên cao. Mọi người ngừng câu chuyện, lắng tai nghe, rồi bảo nhau:

- Sáo của Tiến ngoài ga.

Họ yên lặng nghe, cảm dỗ bởi tiếng nhạc êm dịu ấy, cùng với buổi chiều man mác của đồng quê, thấm thía vào tâm hồn họ. Thông thả và sẽ sẽ, họ bắt đầu kể những chuyện về thân thể người thổi sáo.

Tiến là một anh chàng xinh trai, và tài hoa. Âm nhạc thứ gì anh cũng biết hết, nhưng hay nhất là sáo ngang. Anh lại biết ca hát đủ các lối: giọng anh trầm và mạnh mẽ, mỗi khi anh vừa gảy đàn bầu vừa ca Nam Bình thì ai cũng phải muốn nghe. Anh không có nghề nghiệp gì cả. Mẹ anh chỉ có một mình anh; bà cụ năm nay đã già, và đứng trông nom một cửa hàng cơm trọ cho các hành khách đi tàu. anh không làm việc gì. Suốt ngày loay hoay vào mấy cái đàn, hoặc làm những thứ đèn kéo quân rất thần tình, ngày tháng tám, bởi anh rất khéo tay, bà cụ Tiến đã nhiều lần phàn nàn về sự Tiến chẳng giúp đỡ cụ được công việc gì; tuy già đã hai thức tóc mà bà vẫn còn phải khó nhọc để nuôi con. Hàng xóm ai cũng chê anh chàng lười và bất hiếu. Nhưng hễ khi nào bà cụ chửi mắng quá là Tiến nổi xung - anh ta tính rất cộc - đập phá hết cả đồ đạc trong nhà. Bà cụ Tiến lẫn lộn kêu khóc ngoài đường, phàn vua với cả phố về sự khổ cực của bà; tiến cứ đập và cứ phá, nhưng không bao giờ anh chạm đến những cây đàn treo trên vách.

Cãi nhau xong, hai mẹ con lại làm lành như cũ. Tội nghiệp bà cụ, bà có một con, chẳng lẽ giận con mãi. Người ta lại thấy Tiến ngồi chấp nhặt những thức mà anh ta đã phá và bà cụ thổi nồi cơm riềng ngon và mua nhiều đồ nhắm cho con uống rượu.

Rồi buổi chiều, tiến mang sáo ra cánh đồng đằng sau nhà thổi. Tiếng sáo anh này hôm ấy càng réo rắt du dương, lên bổng xuống trầm, bay đi khắp mọi nơi.

Nếu chỉ có thế, thì người trong phố cũng ít chuyện kháo nhau về anh ta. Tôi quên chưa nói rằng tiến không có vợ, không có con chính thức. Ngày còn trẻ, đã lâu lắm, mẹ Tiến có cưới cho anh ta một cô vợ người cùng làng, nhà khá giả và đảm đang lắm. Nhưng sau khi đi học đàn trở về, anh ta chê vợ xấu và tìm cơ đuổi đi.

Từ đấy, anh không lấy người nào nữa, và giả thử anh có muốn lấy vợ, những nhà có con gái trong làng cũng chẳng ai gả cho anh. Nhưng anh không cần vì anh nhiều vợ theo lắm.

Lần đầu tiên, sau khi đi vắng một ít lâu, anh trở về đem theo một cô gái rất trẻ và có nhan sắc, chỉ độ mười lăm, mười sáu tuổi. Tất cả phố ga đều tò mò chú ý và bàn tán đến người con gái ấy. Họ bảo nhau rằng cô ta mê Tiến vì tiếng sáo, trốn nhà theo Tiến về đây. Người bảo cô là con một ông phán già ở trên tỉnh; có người, ra dáng biết rõ chuyện hơn, quả quyết rằng cô là con út một ông An vùng xuôi, em một cậu ấm cũng chơi bởi và đàn địch như Tiến; và bởi thế Tiến đi lại nhà cậu ấm kia học đàn, rồi quyến rũ cô em gái. Sự thực, có lẽ không ai biết rõ. Người ta bàn tán vì rồi chuyện cũng có, và vị ghen với Tiến có cô vợ đẹp theo cũng có. Những trang sức đắt tiền của cô con gái, vòng xuyên, hột hoa, toàn bằng vàng, gây lòng thèm muốn và ganh ghét. Cô Liên - tên người thiếu nữ - đi đến đâu cũng gọi chung quanh cô những bàn tán ra

vào. Nhưng không ai dám tỏ ý khinh cô. Cái vẻ thanh cao quý của cô, cái bàn tay xinh xắn, có ngón tay búp măng, và gót chân đỏ hồng nhỏ nhắn của cô nổi lên giữa đám người thô sơ ở phố này và khiến họ kính phục. Một đằng khác, cái vẻ duyên thầm dễ thương của cô, đôi mắt đen lành và thơ ngây như đôi mắt của trẻ con, khiến mọi người có cảm tình tốt đối với người con gái ấy.

Trong mấy tháng đầu, đôi nhân tình trẻ đó yêu nhau lắm. Hai người bao giờ cũng ở cạnh nhau, không rời nhau ra nửa bước.

Cứ mỗi buổi chiều, Tiến đưa vợ ra ngoài cánh đồng, thổi sáo cho vợ nghe. Tiếng sáo của anh lưu loát cả gió mây, êm du đưa vào trong phố những điều ân ái. Cái bác đàn ông lặng nghe, nghiêm nghị và các cô thiếu nữ trở nên mơ màng, dừng tay trên kim chỉ hay trên khung cửi.

Người ta thấy Tiến trang hoàng nhà cửa rất sang trọng; anh mua những thứ đàn sáo quý và đắt tiền, và ăn tiêu rất hoang phí. Những kẻ xấu miệng thì thầm rằng đó là tiền của Liên bỏ ra. Sự ấy chắc đúng, vì người ta thấy Liên đeo ít dần đồ trang sức đi.

Cho đến ngày cô không còn thức gì đáng giá trên người nữa. Cả đến những chiếc áo lụa là cô mặc ngày về cũng bị Tiến bán dần lấy tiền tiêu. Hai vợ chồng bắt đầu cãi nhau. Tiến luôn luôn chửi mắng hay gắt gỏng với vợ, sau đây anh bỏ nhà lên tỉnh năm ba hôm mới về. Tội nghiệp cho cô thiếu nữ; Liên trở nên gầy gòt và xanh xao, mắt nàng lúc nào cũng đỏ hoe như mới khóc. Liên không còn cái vẻ ngây thơ và duyên sắc ngày trước nữa. Khi nàng đến chợ mua thức ăn, chân đi đất và mặc áo vá, mọi người đều ái ngại cho nàng. Người ta trông cái bàn chân hồng và nhỏ nhắn của nàng vụng về dẫm trên bùn mà thương hại. Các bà mẹ khẽ chép miệng khi nàng đi qua, rồi quay lại phía các con gái, thầm thì những câu chuyện khuyên nhủ, như bảo cô nên coi đó làm gương.

Rồi một buổi đêm, sau khi ban chiều người ta đã được nghe tiếng sáo của Tiến réo rắt hơn và níu non hơn mọi khi, cả phố đều bị đánh thức dậy bởi những tiếng kêu hãi hùng của bà cụ Tiến. Mọi người bàng hoàng đổ lại nhà Tiến, xô cửa vào: một cảnh tượng đau thương bày ra trước mắt họ. Bên chiếc giường, màn xô tung và gối lệch. Tiến nằm lấy tóc Liên mà đánh. Mắt anh ta đỏ vì giận dữ, trông ghê sợ và hung ác; anh ta thẳng tay tát, dấm vào cái thân hình nhỏ bé quằn quại trên mặt đất. Liên nấc lên chịu đau nghiến chặt hai hàm răng lại để khỏi kêu cứu. Bà cụ tiến sợ hãi run lấy bầy và loay hoay chung quanh hai người để gỡ con ra những vô ích.

Mọi người xúm vào can tiến, xốc lấy Liên và đặt nàng lên giường; nàng đau quá đã ngất đi.

Thế rồi tờ mờ sáng hôm sau, vài người thấy Liên sách một cái bọc nhỏ ra ga lên tàu. Nàng chỉ còn là cái bóng hình tiều tụy của nàng.

Còn Tiến anh chàng vẫn như thường. Anh ta hình như lấy làm sung sướng được rời bỏ cô gái tội nghiệp. Chiều đến, cánh đồng lại vắng vắng tiếng sáo du dương của anh.

Cái tấn kịch đó diễn lại vài lần, mỗi lần với một cô thiếu nữ khác, cô nào cũng trẻ đẹp, và sau mỗi bận Tiến đi vắng anh ta lại đem theo về. Chỉ có một cái khác là những cô thiếu nữ này hình như ở những gia đình thường hơn và cũng ít tiền hơn. Có khi là một cô gái quê, mắt bồ câu và má núng đồng tiền; có khi là cô gái nửa tỉnh nửa quê, ra vẻ người buôn bán làm ăn. Cuộc tình duyên của Tiến với họ không được lâu bền như với Liên. Chỉ một hai tháng sau, những cuộc cãi cọ đã xảy ra liên tiếp hàng ngày cho đến một buổi kia. Tiến lại trở nên hung ác và tàn bạo. Các cô thiếu nữ đó không có gan chịu đòn

như Liên, kêu cứu ầm cả phố. Rồi vài hôm sau các cô lần lượt bỏ ra đi.

Người hàng phố đã quen với những cuộc cãi nhau ấy. Họ lẳng yên, vì bởi ghét Tiến nên cứ mặc kệ. Trừ khi nào các cô bị đánh đau quá, họ mới can thiệp một cách chệnh mảng, và lãnh đạm; những điều khuyên bảo của họ đều bị Tiến trả lời một cách vô lễ, nên họ cũng chẳng hoài hơi. Vì những lẽ đó, không còn ai giao thiệp với Tiến nữa. Họ tỏ ý khinh bỉ con người lừa lọc tệ bạc đó. Tiếng sáo của anh lúc buổi chiều không còn tìm được những người lẳng nghe chăm chú và thân mật như trước nữa, trái lại, tiếng sáo giờ chỉ gây nên những câu bình phẩm nghiêm khắc và khinh miệt.

Tiến cũng trả lại sự lãnh đạm ấy bằng cái thái độ dửng dưng. Anh không thiết chuyện trò với các người lớn trong phố nữa, chỉ làm bạn với các trẻ con như chúng tôi. Tuy bị cấm đoán, chúng tôi vẫn trái lời cha mẹ, đến chơi nhà anh luôn. Đối với chúng tôi, tiến là một người bạn đáng yêu và quyến rũ. Anh khiến chúng tôi say mê và làm chúng tôi khâm phục vì cái khéo tay của anh, những đồ chơi anh làm cho chúng tôi thực là những đồ chơi kỳ lạ, ham thích. Anh dạy chúng tôi học đàn, và mỗi buổi chiều; anh đưa chúng tôi ra cánh đồng. Tiếng sáo của anh càng ngày càng hay, văng vẳng đưa vào trong phố như vừa khiêu khích lại vừa quyến luyến.

Rồi cái việc đổ xảy đến, không ai ngờ và không ai đoán được trước. Vì câu chuyện này, chúng tôi đã mất người bạn quý hoá và thân yêu kia.

Bên cạnh nhà tôi là chỗ ở của bà Hàn. Hai nhà liền sân nhau vì vậy, những buổi chiều mùa hạ hay đêm sáng trăng, bà Hàn và mẹ tôi thường hay bắc ghế ngồi nói chuyện. Chúng tôi quây quần chung quanh một cái bàn nhỏ, giữa sân. Bà Hàn với mẹ tôi ngồi uống nước, còn tôi ngồi đọc sách bên cạnh Thân, con gái của bà Hàn. Thân là một thiếu nữ xinh đẹp, người rất có duyên và biết chữ nghĩa. Cô đã học đến lớp nhất trường tỉnh, rồi về giúp đỡ mẹ trong việc buôn bán và trông nom nhà cửa. Nhà bà Hàn giàu nhất phố, hầu hết các ruộng chung quanh là của bà ta cả. Cô Thân, bởi thế, được nhiều người trong huyện muốn hỏi. Nhưng bà đều tìm cách từ chối; theo ý bà trong cái huyện nhỏ mọn này không có ai xứng đáng làm rể nhà bà hết. Bà có ý muốn chọn chỗ danh giá, và đánh cho con gái mình một địa vị cao xa hơn. Nhưng bà không khéo léo từ chối, hay không cần khéo léo, vì phần nhiều những người hỏi cô Thân đều là người có hàm ân bà ít nhiều... Thái độ kiêu kỳ của bà khiến mọi người sinh ác cảm.

Cô Thân, trái với mẹ lại được mọi người yêu mến; cô tính dễ dãi và nhã nhặn, lúc nào cũng tươi như bông hoa, và hay thương người. Người ta ghét bà Hàn bao nhiêu thì người ta lại ca tụng con gái bà bấy nhiêu.

Buổi chiều hôm cái tin cô Liên đi truyền ra, chúng tôi đang ngồi chơi ở sân. Bà Hàn bỗng nhìn mẹ tôi nói:

- Hừ, cô Liên ấy thật chẳng ai thương. Ai bảo mê giai vào rồi mà chết, con gái như thế không biết xấu hổ.

Mẹ tôi chưa kịp đáp, bà Hàn lại tiếp:

- Nghe đâu con nhà gia giáo cơ đấy. Không biết sao mà lại đổ đốn ra như thế?

- Tội nghiệp cho cô bé, con người có duyên đáo để.

- Tôi thì cho là đáng kiếp!

Cô Thân ngước mặt nhìn mẹ, thông thả nói len vào:

- Cứ như ý con thì Liên chỉ đáng thương chứ không đáng trách. biết đâu cô ta...

Không để con nói hết, bà Hàn đã quắc mắt bảo:

- Biết đâu làm sao? Mà thì biết gì mà dám nói. Con nhà gia giáo mà lại theo giai thì không đáng kiếp à. Thế chứ nữa cũng chẳng ai người ta thương!

Thấy mẹ mắng, Thân yên lặng không dám nói. Giữa lúc ấy, tiếng sáo của Tiến nổi lên theo gió ngoài cánh đồng đưa vào réo rắt và níu non quả. Bà Hàn cau lông mày, lẩm bầm:

- Chỉ sáo với địch cả ngày, chả được cái công trạng gì.

Tôi nhìn cô Thân, cô không hiểu mẹ nói gì nữa. Nét mặt mơ màng, Thân đang chú ý lắng nghe tiếng sáo ngoài xa, êm dịu như quuyến gọi.

Từ ngày ấy, tôi thường bắt gặp Thân đứng tựa cửa nghe tiếng sáo của Tiến, mỗi buổi chiều. Nàng hay hỏi tôi luôn về Tiến, và thích nghe tôi kể những câu chuyện tôi lượm được về anh ta.

Rồi một hôm, khi ra cánh đồng thả diều ngạc nhiên thấy bên bờ ruộng. Thân đang đứng nói chuyện với Tiến. Hai má nàng đỏ hồng, và đôi môi chúm chím, Thân đứng khấp khểnh bên bông lúa, tay mân mê cái quạt nón che ngang mặt. Tiến ngồi trên một mồi đất, chiếc sáo để ngang miệng, nhưng không thổi. Anh ngược mắt nhìn lên, và tôi thấy anh cười cái cười xinh nhất của anh ta.

Biết tôi đến, hai người yên lặng, Thân rủ tôi cùng về. Và khi chúng tôi quay bước đi tiếng sáo của Tiến lại nổi lên hoà dịp với sáo diều, theo rồi chúng tôi về đến tận nhà.

Người trong phố đã bắt đầu bàn tán mong manh về sự đi lại của Thân với Tiến. Người ta thấy làm lạ thỉnh thoảng gặp hai người đứng với nhau ngoài cánh đồng hay bên bụi cây. Bà Hàn thấy cái nguy hiểm cho con gái tuy bà không tin những điều người ta thuật lại. Tổ ra là người mẹ biết lo cho con bà Hàn tìm ngay được một nhà môn đăng hộ đối. Cậu ấy còn trẻ mà lương cao, lại là ông phán nhà nước.

Hôm bên nhà trai về ăn hỏi, bà Hàn bày tiệc linh đình và mời đủ mặt người quen, có ý khoe ông rể mới. Cả phố háo hức đợi chờ. Trên ô tô bước xuống, sau mấy bà bề vênh, một người thấp bé, mặt đỏ chấy chít. Cậu phán không có vẻ người gì cả, và những con trai trong huyện bị bà Hàn từ chối từ trước đưa nhau phân tách những cái xấu của ông rể tương lai kia.

Khi bọn nhà trai đã trở về, bà Hàn gọi con vào buồng nói chuyện. Hai mẹ con thủ thủ với nhau lâu lắm. Lúc cô Thân bước ra, người ta thấy mắt cô đỏ hoe; chắc cô vừa mới khóc. Buổi chiều cô tìm tôi, gọi ra một chỗ kín khế dúm vào tay tôi một bức thư và bảo:

- Em cầm lấy cái này đưa cho cậu Tiến. Đừng cho ai biết nhé, chóng ngoan rồi chị cho tiền ăn kẹo.

Tôi ra nhà Tiến thấy anh ta đang loay hoay nối lại giây đàn. Tiến mở thư ra xem, rồi lại bỏ vào túi; anh nín lặng không nói câu gì và nét mặt bí mật không biến đổi.

Ngày cưới Thân định vào hôm mười tháng tám. Chiều ngày hôm trước, tôi thấy cô có vẻ bồn chồn, lo nghĩ. Thân đứng ngồi không yên, và luôn luôn ra tựa cửa trông về phía cánh đồng. Tiếng sáo của Tiến đã theo gió đưa vào, một âm điệu náo nùng và tha thiết, như một lời than vãn ai oán dài.

Thân trở vào gục xuống giường khóc nước mắt.

Sớm hôm sau bà Hàn trở dậy thấy cửa để ngỏ; Thân đã đi từ bao giờ; không có một lời nào để lại.

Từ đấy, bà cụ Tiến trông hàng có một mình. Bà không tỏ vẻ nhớ con lắm, tuy những lúc nói chuyện với hàng xóm, bà vẫn thường nhắc đến những cuộc đập phá của Tiến với một giọng êm ả và lẫn chút yêu thương.

Những cây đàn của Tiến lâu ngày để mốc, bà cụ đem bán rẻ cho mọi người trong huyện. Còn cái đèn kéo quân, công trình tuyệt xảo của Tiến, trong có máy đồng hồ cử động một cảnh Lã Bố hý Điêu Thuyền – cái đèn ấy bà treo ngoài nhà để làm thú vui cho khách trọ. Người ta tấm tắc khen cái khéo léo tinh vi; bà cụ Tiến chỉ dụi dãi trả lời:

- Ấy của cháu nhà làm ngày xưa đấy. Nó khéo tay lắm, các ông ạ.

VÀ có ai chặn hỏi nó ở đâu, bà đều nói là Tiến đi làm ăn ở xa, không mấy khi về nhà.

Cảnh vật phố huyện vẫn không có gì thay đổi: chỉ có tiếng sáo của Tiến không còn vang vang trên cánh đồng. Câu chuyện của Tiến và Thân lâu dần cũng không ai bàn đến nữa. Nhưng mỗi khi bà Hàn ra phố, người ta lại thì thầm chỉ tay vào bà, tò mò và ái ngại.

Bắt Đầu

Chị nhưng ơi, ra đây em bảo cái này.

Nhung vẫn cúi nhìn trên mũi kim, không ngừng lên. Nàng chỉ bảo:

- Loan bảo gì?

- Cái này hay lắm. Chị cứ ra đây rồi em nói cho mà nghe.

- Thế thì thôi. Tôi còn bận khâu áo mới cho em Bích đây.

Loan không nghe, nhất định gọi:

- Chị cứ để đây ra với em, câu chuyện hay lắm cơ. Đi chị!

Nhung hơi bức mình về tính nũng nịu của em. Nàng bỏ chiếc áo mới xuống thúng đi ra:

- Nào xem cô em nói gì mà cần thế.

Loan quay ghế lại nhìn chị, nhoẻn cười, hai mắt long lanh sáng:

- Chị xuống đây, gió mát lắm chị ạ.

Trên mảnh vườn, nắng loé qua các hàng cây. Nhung dẫm trên cỏ mềm, đến ngồi xuống chiếc ghế mây bên cạnh em. Thấy Loan có vẻ tinh nghịch nàng nghiêm giọng bảo:

- Chuyện gì thì nói đi. Đừng có đùa mà chết với tôi đấy.

Hai mắt Loan vẫn long lanh, nàng vội làm mất nụ cười sắp nở trên môi, ghé lại sát tai chị, mà hơi đỏ vì thẹn:

- Chị... này chị, bao giờ... anh Minh xuống chơi, chị nhỉ?

Nhung bật cười, tát sẽ vào má em:

- Thế mà ngỡ gì, cô chỉ làm tôi bỏ giờ công việc. Anh ấy xuống chơi bao giờ thì hỏi anh ấy chứ hỏi gì tôi.

Nhung toan đứng dậy bỏ đi, nhưng Loan vội nắm lấy áo chị, năn nỉ:

- Không, chị hãy ngồi đây một chút đã. Sáng nay em thấy mẹ nói rằng ngày mai cậu Bình sẽ xuống.

Lần này đến lượt Nhung đỏ hồng má. Chị gắt với em:

- Cô chỉ hay được cái nói bỡn thôi.

- Không, em nói thật đấy. Mẹ nói với thầy rằng... rằng muốn cho chóng xong việc thì bảo cậu Bình xuống, và thầy đã viết giấy rồi.

Nhung lặng yên một lát rồi hỏi em:

- Vậy cậu ta xuống một mình à?

- Chắc thế. Nhưng cậu Bình thì còn cần ai nói giúp nữa. Cậu ta cũng như người nhà rồi còn gì.

- Ai biết đâu đấy!

Loan nắm lấy tay chị, cãi lại:

- Chả phải thế là gì, chị lại còn chối.

Nhung yên lặng không đáp.

Loan cũng thối nói. Nàng thông thả và dịu dàng nghĩ ngợi, vì nhắc đến tên Bình nên hình ảnh Minh thân yếu - Minh của nàng - lại hiện ra trước mắt, hình ảnh một người thiếu niên tinh nhanh, hai mắt sáng, luôn luôn đưa tay vén lại mái tóc xoã trên trán. Con người đáng yêu quá! Loan e thẹn nhớ lại những lúc chàng sẽ lên cầm tay nàng, bên góc vườn. Tim nàng đập mạnh lên và một cảm giác êm dịu chen lẫn vào người.

Buổi chiều đã đến. Nàng xiên ngang sát mái nhà đến phốt trên ngọn cỏ. Cả một chùm lá cây liễu to đứng giữa sân dùng vào ánh nắng, tơ liễu buông chùng sẽ rung động vì gió nhẹ. Những lá mảnh và dài trong như lụa mỏng và sáng như mi của các cô thiếu nữ vui tươi.

Hai chị em Loan ngồi nhìn cảnh vườn ruộng bày ra trước mắt. Cây cối xanh tươi và um tùm bao bọc lấy mấy căn nhà gạch của trại nàng. Chiều nào hai chị em cũng bắc ghế ra ngồi trên thềm cỏ trước thềm nhà xem sách hay nói chuyện để đợi cơn gió mát ngoài cánh đồng đưa vào. Nhưng buổi chiều nay đối với hai người êm dịu hơn mọi buổi chiều.

Loan đưa mắt nhìn đưa mắt nhìn trộm Nhung, nàng thấy chị có vẻ tự lự nghĩ ngợi; đôi lông mày dài và đen sẽ nhíu lại một cách Loạn đã trông quen, khiến nét mặt Nhung hơi nghiêm trọng. Nàng đoán chị đương nghĩ việc gì quan trọng - việc cậu Bình, chắc thế. Loan kính trọng sự suy nghĩ của chị, lặng yên hít thở mạnh không khí trong theo gió tràn vào; ngực nàng nở lên, sút nhẹ vào lụa mỏng và mát của tấm áo; một cảm giác ấm cúng lan dần khắp thân thể nàng, dần nàng vào một sự êm dịu dễ chịu. Loan muốn ôm lấy một người nào - một sự quần quít trong sạch và lành thôi; nàng nghĩ đến Minh rồi mỉm cười.

Bỗng nhiên Loan quay lại; mẹ nàng đã đến bao giờ mà nàng không biết. Loan nghe thấy chiếc ghế kêu rảng rảng dưới sức nặng của mẹ vì bà phán người to béo, rồi nét mặt hiền từ và quen thuộc của mẹ làm thân mật cuộc hội họp. Mắt bà phán cũng long lanh sáng. Mẹ nàng đang rối trí lắm, Loạn nghĩ thế. Chắc bà có điều gì muốn nói.

- Mẹ không vào trong phố chơi à?

Bà phán để tay lên đùi, nhìn về phía nàng:

- Chả vào nữa. Hôm nào các bà ấy cũng dắt đánh tổ tôm đến sáng mệt quá.

Nhung nói chen :

- Mẹ hay thức khuya thế mệt người lắm.

Bà phán nhìn chị lặng yên. Loan muốn nói chuyện nữa, nhưng bỗng nàng hiểu rằng ngồi đây là thừa. Bà phán có vẻ đợi nàng đứng dậy đi ra chỗ khác để nói câu chuyện quan hệ hơn. Loan nhìn chị, Nhung cúi mặt xuống chân, lông mi dài phốt bóng má hơi ửng đỏ. Nhung cũng đang chờ đợi câu chuyện gì quan trọng. Ô, thế ra chỉ có nàng là không quan trọng thôi ư? Loan có cảm tưởng xưa nay mẹ và chị Nhung vẫn coi nàng như con trẻ, chỉ những chuyện nhỏ nhặt và ngọt ngào mới để nàng nghe.

Hơi phật ý một chút, Loan thu gọn giầy ở dưới chân nói chữa ngượng:

- Gió mát quá! Ra cánh đồng chơi một tí mới được.

Nàng đứng dậy uyển chuyển trong tấm áo lụa mảnh. Đến đầu vườn, Loan quay lại: quả nhiên chị Nhung với mẹ đang chụm đầu vào nhau. Lại chuyện nhân duyên của chị Nhung chờ gì. Làm sao mà phải bí mật thế. Hai người cứ việc lấy nhau có được không? Thật là giản dị quá, mà hình như không ai nghĩ ra.

Loan vừa đi vừa rút lá trong vườn, nghỉ ngơi. Thái độ chị Nhung khiến Loan lấy làm lạ. Ít lâu nay chị thành ra đứng đắn nghiêm trang. Chị không cười đùa luôn với Loan nữa. chỉ tại cái việc lấy chồng thôi. Cậu Bình cũng đáng yêu đấy chứ. Lấy Nhung thì thực xứng đôi. Loan cũng biết mang máng rằng từ ngày nhà cậu Bình nghèo, thì bá phán không muốn gả Nhung cho cậu nữa, tuy có lời giao ước cũ. Loan thấy bất bình cho cậu và giận mẹ; nghèo thì nghèo chứ làm sao. Nhưng mẹ làm thế chẳng vì chị Nhung đồ ư? Loan còn nhớ một hôm, nghe thấy mẹ nói với thầy:

- Bây giờ lấy nó chị con Nhung sẽ khổ. Mình làm cha mẹ phải liệu cách thương con chứ.

Chuyên người nhớn thực rắc rối! Loan chẳng hiểu ai phải cả, chỉ thương chị Nhung hình như chị suy nghĩ nhiều về việc ấy. Chị yêu cậu Bình lắm thì phải. Cũng như Loan yêu Minh.

Loan bước ra cổng. Cánh đồng lúa xanh rờn hiên ra trước mắt. Trên gò, giải quạt hồng tím xoè rộng từ phương đông sang phương tây. Trong sương mù xuống, tiến ech nhái vàng vang từng dịp một, nhẹ nhàng lên cao trên không. Giá cô Minh ở đây, để cùng đi chơi thì Loan sung sướng quá, Loan ngồi xuống vè cỏ bên đường, tẩy máy rút chiếc cỏ may. Minh cũng nghèo như Bình, chả khác gì. Loan mơ màng nghĩ; sau này mẹ cũng ngăn cấm không cho Loan lấy Minh ư?

Nhưng ý nghĩ ấy chỉ thoáng qua, Loan chỉ thấy yêu mà thôi. Tâm hồn nàng nẩy nở đón tình yêu như cái cây nón đón nước mưa. Nàng yêu Minh như đứa trẻ mới bắt đầu yêu, say sưa và lóa mắt vì chính cái tình yêu của mình. Loan thở dài nhẹ, bao giờ Minh xuống đây. Anh ấy đã hẹn kỳ nghỉ này thế nào cũng về chơi nhà Loan. Hai người lại len lỏi trong vườn như mọi khi, dưới con mắt vui vẻ của thầy mẹ, Loan nhớ lại nét mặt hồng hào của Minh lúc quay lại đưa tay vuốt tóc xoa trên trán. Tình yêu mền thần tiên!

Trong nhà đã lên đèn, Loan mới trở về. Nét mặt chị Nhung và mẹ làm sao ấy, khác với ngày thường. Một vẻ quan trọng còn phảng phất trong dáng điệu hai người. Loan đoán chắc có chuyện gì xảy ra. Mắt chị Nhung hơi đỏ, như vừa mới khóc, nhưng có một tia sáng sung sướng khi chị nhìn mọi người. Bà phán có vẻ nghĩ ngợi, ngồi thẩn người đến nỗi Loan đến gần bên mà cũng không biết. Loan bức tức vì bị để ra ngoài một câu chuyện quan trọng. Nàng bước đến bàn uống nước, rót nước vào chén và giơ cao vôi ấm lên cho nước kêu to, mà cũng không ai để ý.

Đến lúc mang đèn vào phòng đi ngủ, Loan liếc mắt nhìn chị, chờ đợi một câu nói. Nhưng Nhung không hé miệng, hai môi mím chặt một dáng quả quyết. Mặc không chú ý đến nữa, Loan lên giường nằm. Nàng kéo cái chăn mỏng lên cằm, khoan khoái ruỗi chân tay trên đệm. Lần thứ hai ngực nàng căng nở dưới vải mịn mỏng manh; một cảm giác thăm thía đè mê dâng lên ngập cả người ngang vào trong đó, như lúc tắm bể. Loan ngậm miệng vào vành chăn, ruỗi hai chân thẳng ra, rồi yên lặng nhìn tấm màn trắng diu màu sữa dưới ánh đèn. Nàng trông thấy Minh mỉm cười với nàng trên đó. Gian phòng ấm cúng trở nên tịch mịch quá... Một tiếng nấc sẽ; Loan lặng tai nghe: chị Nhung. Nàng nghiêng mình nhìn sang giường chị. Nếp màn vãn rủ yên, và hơi thở Nhung vẫn đều đều, Loan nghe nhằm chẳng?

- Chị Nhung, chị Nhung...

Tiếng nàng Loan nghe lạ hẳn. Không có tiếng trả lời; hơi thở Nhung vẫn đều. yên bụng, Loan trở lại với cái mộng xinh đẹp của mình. Sung sướng, nàng nhắm mắt, để cho bóng tối đến, mát và rục rở, bao bọc cả tâm hồn, thần thể

nàng.

Nửa đêm, Loan thức dậy; nàng bâng khuâng mở mắt nhìn; đèn sáng hơn và căn phòng như đầy cái hoạt động kín đáo của người. Loan nghĩ ngay đến chị Nhung, chị Nhung đâu? Nàng chống tay lên trông ra ngoài: chị Nhung ngồi cúi mình trên bàn, trước ngọn đèn. Bóng chị mệnh mang chiếu trên tường; Loan tung chăn ngồi dậy. Nhung như chợt nghe thấy tiếng động vội cúi xuống nữa, nghiêng mặt đi.

- Chị Nhung, chị làm gì thế?

Yên lặng; Loan nhô hẳn người ra ngoài màn nhìn: lạ chưa, chị Nhung... Loan tưởng nhầm chẳng? Nhẹ nhàng nàng bước đến sau lưng chị, đặt hai tay lên vai Nhung, cúi đầu xuống má chị, cảm động:

- Chị , chị khóc đấy ư? Làm sao chị khóc?

Nhung không trả lời. Một lát, chị đưa khăn lên lau, đặt tay lên tay Loan, rồi ngừng lên nhìn em, một nụ cười qua nước mắt:

- Chị có làm sao đâu. Em chưa ngủ ư?...

- Em...

Loan chẳng nói nữa. Tâm sự chị Nhung, em biết làm sao? Nàng ngồi xuống bên chị, âu yếm:

- Chị cũng đi nghỉ đi thôi, đêm khuya rồi.

Ấn ngọn đèn trở nên dịu và thân mật. Mắt chị Nhung còn long lanh ướt qua mấy sợi tóc rối trên trán. Hai chị em nhìn nhau, và Loan thấy yêu kính và thương chị quá.

Chị Nhung buồn khổ cái gì? Loan nghĩ đến câu chuyện quan trọng giữa mẹ với chị Nhung ban nãy, về bản thân nghĩ ngợi của mẹ... Nàng tự nhiên mỉm cười, tưởng tượng thấy hình ảnh Minh và nói:

- Em vừa mới nằm mê xong thì chị dậy.

Nhung thở dài sẽ, quay mặt đi, rồi bảo em.

- Thôi, đi nghỉ đi.

Hai chị em lặng bước vào màn.

Loan vừa kéo chăn lên đầu, hé trông sang bên, thấy chị Nhung đang buông nếp màn xuống, tay vẫn để yên, mắt nghĩ ngợi nhìn em. Loan vội vàng rút đầu vào, chum chăn lên ngủ.

Chị Nhung sắp về nhà chồng rồi.

Thế là xong: mẹ đã bằng lòng cho chị lấy cậu Bình. Hôm nhà trai dẫn đồ lễ đến, Loan sung sướng quá, chạy đi tìm chị. Nhưng Nhung đang ngồi khâu áo như mọi khi ở trong buồng; Loan đến gần ngay cạnh, nhí nhảnh nói:

- Em xin mừng cho chị và cho anh Bình đấy!

Nhung bỗng em lên trên lòng, hôn vào má. Mắt nàng long lanh sáng:

- Em tôi chỉ được cái thế thôi!

Loan áp người vào chị , nói đùa:

- Từ giờ thế là chị hết khóc nữa nhé.

Nhung nhìn ra xa, ửng đỏ hai gò má; Loan thấy trong cái vui của chị có lẫn một chút buồn, một nỗi e ngại xa xa, như một chút sương mờ lúc bình minh. Nàng biết chị Nhung sắp đi đến một tương lai gần gũi, một thế giới khác; chị sắp dự vào một cuộc đời mới, chính tay xây đắp lấy hạnh phúc hay đau khổ riêng. Hai chị em rồi sẽ xa nhau. Loan quàng tay lên vai chị âu yếm. Sự thân mật rất lâu.

Hôm nay ngày đón dâu; Loan vui vẻ lắm, vì trong nhà tấp nập kẻ ra người vào rộn rịp. Nhà cửa trang hoàng long lanh, giấy bàn phủ khăn giải trắng mới nguyên, đầy giỏ hoa đủ các màu. Tất cả họ hàng trong nhà đều có mặt; Loan nhanh nhẹn đi trong đám người ấy; Thịnh thoảng nàng lắng nghe các bà cụ nói đến chị Nhung, rồi thì thăm nói đến nàng, tay chỉ kín đáo.

Nhưng trong lòng Loan đang hân hoan một sự chờ đợi vô cùng: Loan đợi Minh, vì hôm nay thế nào chàng cũng về ăn cưới chị. Nàng mong đợi từng chuyển tấu. Sao Minh mãi chưa đến?

Bỗng tự nhiên đang trong câu chuyện với bà cô Loan yên hẫng người lại: chàng đã vào. Có lẽ chàng đang bỏ mũ, mớ tóc xoà trên trán, mắt đưa nhanh, hơi ngượng ngịu, lúng túng... Loan không quay lại, không nhìn ra. Nàng nghe thấy mẹ nói: “-À cậu Minh, cậu đã xuống... mời cậu vào...” và tiếng Minh trả lời khe khẽ; Minh ngồi xuống ghế. “Chàng đang nhìn mình”, Loan thấy thế. Nàng lại tiếp nốt câu chuyện với bà cô. Bây giờ trong nhà đông quá; nhưng ý nghĩ ấy không làm nàng nóng ruột, cả các người chung quanh, cả những câu thưa tiếp với bà cô. Những cái đó không làm Minh xa nàng, Loan vẫn cười nói, vẫn nghe, vẫn đối đáp, như trong một giấc mộng; nàng thức ở lòng nàng và ở trong lòng Minh.

Sung sướng, Loan đi tìm chị Nhung ở trong buồng, má hồng trong áo mới, giữa đám các cô phù dâu. Chị Nhung trông đẹp quá, đẹp thần tiên, cao quý. Loan lại gần nhí nhảnh toan đùa bỡn chị, nhưng nụ cười nàng dịu đi và nàng cản môi lại, vì chị Nhung vừa mới nhìn Loan, một cái nhìn hơi nghiêm trang, thoáng buồn. Loan thấy trong lòng man mác, như lơ mờ hiểu một sự mà Loan không biết là sự gì. Nàng yên lặng đứng bên chị, nghe giọng cười nhỏ của các cô phù dâu.

Một lát bà Phán vào, Loan thấy mẹ có vẻ bằng lòng và sung sướng, cười vui vẻ trước dáng điệu lễ phép của các cô phù dâu. Mẹ nhìn chị Nhung âu yếm, hiền lành; nhìn các cô Lan, Hồng, Thu Bích, rồi nhìn Loan nói đùa:

- Còn con bé này nữa. Sang năm tôi gả chồng cho em, các chị lại về ăn cưới nhé!

Bốn cái miệng xinh thưa, bốn nụ cười tươi quá: Vâng ạ.

Loan chợt nghĩ đến Minh, then quá ửng đỏ cả hai gò má, rồi chạy với ra ngoài.

Đêm đến, trong nhà lại yên tĩnh hẫng. Chị Nhung về nhà chồng rồi... không biết bây giờ chị đang làm gì? Loan nhìn sang bên giường chị, chiếc chiếu thường giải vẫn ngay ngắn, một cái gối cũ trơ vơ. Giường nàng ăm cúng hơn. Minh đã trông thấy chưa? Loan thử đoán xem chàng thức hay ngủ, hay ngồi xem sách bên ngọn đèn... Nàng hồi hộp. Lúc chiều, nghe thâu mẹ mời Minh ở lại, Loan mừng quá, vờ cúi mặt xuống tráp trầu. Vì thế bây giờ Minh mới ở gần bên mà nghĩ đến nàng.

Sung sướng, Loan đưa mắt trong các đồ vật bày trong phòng, các đồ vật đã quen sự có mặt của chị Nhung, Loan thấy các thức ấy có một vẻ vui tươi và vô lý của những đồ vật mà nàng trông ngày còn nhỏ kỳ nghỉ hè. Nàng đến bên

cửa sổ, nhìn ra vườn. Bóng trắng xanh rớt qua vòm mảnh lá cây chiếu vào. Gió thổi hiu hiu mát hai bên cổ nàng, tóc phất phơ. Loan nhớ đến mái tóc xoã của Minh khi chàng quay lại gọi nàng, ngày nào, ở trong vườn. Dưới làn áo; vải mịn, thấm thía... Ngực Loan nở ra, nàng thở mạnh, tay nắm chặt chấn song cửa. Chị Nhung đâu? Đồng phòng hoa chúc, bốn tiến ái ân, bên cậu Bình mà chị yêu; chị đang bắt đầu cuộc đời mới, đầy hoan lạc, nhưng sao mắt chị nghiêm trang?

Bóng trắng chênh soi tỏ vào trong buồng. Loan ngửi thấy các mùi hương thơm ngoài vườn càn đậm thêm, man mác. Loan cũng yêu, yêu say sưa, sung sướng. Bóng tối dưới vòm cây thân mật, như giục gọi; lối đi trong vườn quen thuộc giữa hai bên là lối đi nhỏ ấm cúng vô cùng.

Loan sẽ thể dài. Nàng rung động, dùng dằng dưới tiếng gọi quyến rũ. Rồi Loan rón rén, vượt lại mái tóc; nàng nhẹ nhàng đi ra, đứng lại ở cửa, nghe tiếng tim đập mạnh dưới làn áo. Một bước, một bước nữa, bực thềm thấp xuống ngoài hiên; cỏ vương trên bàn chân hơi lạnh lạnh vì sương...

- Em Loan...

Nàng đã đến giữa vườn rồi, bàng hoàng nhìn quanh như trong mộng. Minh đã chờ ở đấy từ bao giờ... Hai cánh tay chàng sẽ ôm lấy người Loan, miệng chàng ghé lại gần, Loan sung sướng quá, nhắm mắt lại.

... Nàng tỉnh dậy bên cạnh Minh, bên người chàng, dưới bóng cây mát Loan muốn nói nhưng không biết nói gì. Nàng mở lòng ra đón một sự hân hoan lạ, một thế giới khác nàng mới bước vào.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>